



PEARL BUCK

Đất lành



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

PEARL BUCK

ĐẤT LÀNH

Người dịch: Hoàng Quân

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

ĐÔI NÉT VỀ TÁC GIẢ

Pearl Sydenstricker Buck sinh năm 1892 ở vùng Hillsboro, bang Tây Virginia, Hoa Kỳ. Bố mẹ bà đều là những nhà truyền giáo. Khi họ đến làm việc ở Trung Quốc, họ đã dẫn theo Pearl và anh chị em của bà.

Bố mẹ Pearl đến Trung Quốc và giảng dạy về đạo Thiên Chúa. Họ sống ở Triết Giang nhiều năm bên dòng sông Dương Tử. Khi Pearl lên mười bảy, bà được đưa sang châu Âu, rồi sau đó qua Hoa Kỳ để du học.

Sau khi tốt nghiệp cao đẳng ở Virginia, Hoa Kỳ, Pearl quay về Trung Quốc. Vào thời gian ấy, mẹ của bà ngã bệnh và bà phải chăm nom mẹ mình. Pearl dạy văn học Anh tại Đại học Nam Kinh và Đại học vùng đông nam.

Quyển sách đầu tay của bà là *Gió Đông, Gió Tây* được xuất bản vào năm 1929. Cuốn tiểu thuyết nổi tiếng nhất của Pearl Buck là *Đất lạnh*, được phát hành vào năm 1931 và rất thành công. Năm

1937, câu chuyện được dựng thành phim với hai diễn viên chính là Paul Muni và Luise Rainer.

Pearl Buck đã đoạt nhiều giải thưởng trong sự nghiệp văn chương của bà: giải Pulitzer (1931), huy chương Howells của Viện Hàn Lâm Mỹ Thuật và Văn Chương Mỹ (1935), và giải Nobel Văn học (1938). Bà đã kết hôn hai lần. Người chồng đầu tiên của bà là tiến sĩ John Lossing Buck, một nhà truyền giáo ở miền Bắc Trung Quốc, và họ có với nhau hai người con gái.

Vào năm 1934, Pearl Buck quay trở lại Hoa Kỳ và sống tại New York. Bà ly hôn với John Buck rồi lấy Richard T. Walsh, một nhà xuất bản, vào năm 1935. Pearl và Richard cùng các con đến định cư tại một nông trại ở vùng Pennsylvania. Pearl Buck mất năm 1973.

Những cuốn sách nổi tiếng nhất của bà là: *Gió Đông, Gió Tây* (East Wind, West Wind - 1929); *Đất lành* (Good Earth - 1931); *Nhà Cách Mạng trẻ tuổi* (The Young Revolutionist - 1931); *Những đứa con trai* (Sons - 1932); *Người vợ đầu tiên và những câu chuyện khác* (The First Wife and Other Stories - 1933); *Mẹ* (The Mother - 1934); *Ngôi nhà tan rã* (A House Divided - 1935); *Tha hương* (The Exile - 1936); *Thần chiến tranh* (Fighting Angel - 1936); *Người yêu*

nước (The Patriot - 1937); *Trái tim kiêu hãnh* (The Proud Heart - 1938); *Tiểu thuyết Trung Hoa* (The Chinese Novel - 1939); *Hiện tại và vĩnh cửu* (Today and Forever - 1941); *Của đàn ông và đàn bà* (Of Men and Women - 1941); *Dòng giống Rồng* (Dragon Seed - 1942); *Tinh đồng nhất của Mỹ và châu Á* (American Unity and Asia - 1942).



Bản đồ các thành phố của Trung Quốc

ĐÔI NÉT VỀ ĐẤT NƯỚC TRUNG QUỐC

Trung Quốc là một đất nước rộng lớn với diện tích 9.597.000 km² được chia thành nhiều tỉnh. Ngày nay, những tỉnh này nằm dưới quyền cai trị của chính phủ trung ương tại thủ đô Bắc Kinh. Hơn bốn ngàn năm qua, Trung Quốc được cai trị bởi những triều đại hoàng đế hoặc những gia tộc có thế lực. Mỹ thuật, thi ca, âm nhạc, văn học, kiến trúc, triết học, thiên văn học, y học và toán học đều được nghiên cứu.

Câu chuyện này xảy ra vào thời kỳ khi mà đất đai thuộc vào tay những địa chủ giàu có (1860-1930), trong khi người làm lụng trên những mảnh đất đó lại là hàng triệu những tá điền nghèo khổ. Họ sống trên những nông trại và phải thuê đất của chủ. Cho đến năm 1911, trước khi một cuộc cách mạng xảy ra ở Trung Quốc, có khoảng 459 triệu tá điền nghèo khổ và mù chữ. Gia đình họ đông đúc đến nỗi tất cả trẻ con đều phải làm việc trên đồng. Thời ấy máy móc hỗ trợ cho việc đồng áng rất hiếm, nên tá điền và gia súc phải làm mọi thứ. Nếu trời không mưa thì cây trồng sẽ chết, và thường thì người bị đói chính là những tá điền.

Ở Trung Quốc, cuộc sống gia đình rất quan trọng. Ông bà được tôn kính và người ít tuổi hơn phải chăm sóc họ. Đàn ông thường lấy vợ ở tuổi ba mươi, còn phụ nữ thì ở độ tuổi đôi mươi, và người vợ phải phụ thuộc vào người chồng. Khi người cha còn sống thì những đứa con trai đều dưới quyền của ông ta và người đàn ông lớn tuổi nhất là người đứng đầu gia đình.

Con trai nhà giàu thường đến trường vào độ tuổi từ 10 đến 15. Phụ nữ thì không quan trọng bằng đàn ông nên họ không được đi học. Họ chỉ học làm sao để trông nom nhà cửa mà thôi. Những người cha đều mong muốn con trai mình có thể làm việc, dành dụm tiền bạc và chăm sóc họ khi họ về già. Con gái nhà nghèo thường bị bán làm nô tì cho những ông chủ giàu có bởi vì gia đình không thể lo liệu việc hôn nhân cho họ được.

Ở các thành thị, người giàu đi lại bằng xe kéo - loại xe có hai bánh lớn và được người ta kéo đi - hoặc được kiệu đi. Kiệu là một ghế ngồi đặc biệt được đặt trên những cây sào dài do bốn hay nhiều người khiêng. Phụ nữ thường ngồi trên những chiếc kiệu có phủ màn xung quanh.

Tuyến xe lửa đầu tiên được xây dựng ở Trung Quốc vào thế kỷ 19, nối liền những thành phố lớn nhất với các cảng. Vào thời gian này, xe đạp cũng bắt đầu được sử dụng ở các thành phố. Nhưng ở

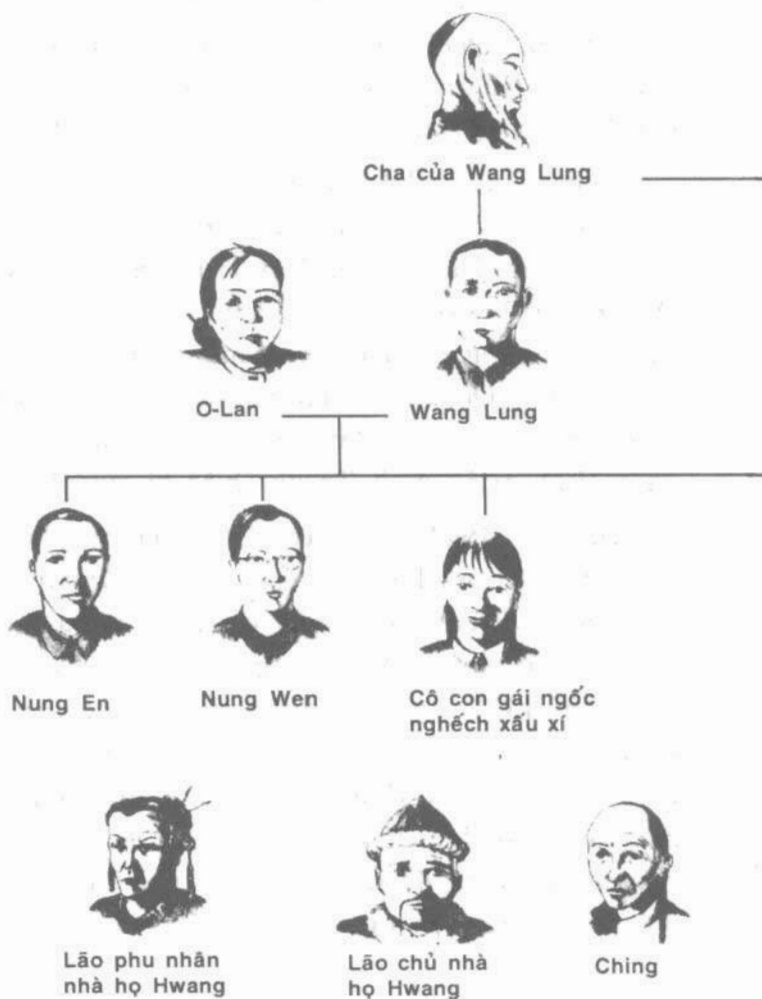
nông thôn, người nghèo vẫn đi lại bằng xe ngựa, xe bò hoặc xe do la kéo.

Trong nhiều năm, người Trung Quốc không cho phép người ngoại quốc thâm nhập nước họ. Nhưng người ta sớm tin rằng Trung Quốc cần phải hiểu và học hỏi những kiến thức đến từ phương tây.

Trong truyện *Đất lành*, Pearl Buck đề cập đến cuộc sống của người dân Trung Quốc bắt đầu thay đổi như thế nào. Năm 1905, Tôn Trung Sơn lập ra Quốc Dân Đảng. Vì đã được giáo dục tại châu Âu nên ông tin rằng những tư tưởng Âu Châu và kỹ thuật có thể khiến Trung Quốc vững mạnh. Năm 1908, Từ Hi Thái hậu băng hà. Quốc Dân Đảng lên nắm quyền vào năm 1911, triều đình Trung Quốc bị sụp đổ từ đấy.

Từ năm 1911 đến năm 1949, Trung Quốc nằm trong tình trạng lộn xộn và rối loạn. Quân đội của các phe phái gây nội chiến và đánh nhau với quân Nhật. Nhật nhận thấy Trung Quốc đã suy yếu nên vào năm 1931, họ xâm nhập tỉnh Manchuria (Mãn Châu) ở miền đông bắc và gọi Manchuria là Manchukuo (Mãn Châu Quốc). Họ đưa ông hoàng nhỏ tuổi Phổ Nghi lên làm hoàng đế của Manchukuo. Nhưng vị hoàng đế nhỏ tuổi này chỉ làm vua trong một thời gian rất ngắn.

Các nhân vật trong truyện





Chú của Wang Lung



Vợ người chú
của Wang Lung



Em họ của Wang Lung



Anh em song sinh



Lotus



Cuckoo



Pear Blossom

1

Ngày cưới của Wang Lung

Wang Lung thức dậy và cố nghĩ xem tại sao ngày hôm nay lại khác lạ như thế. Tia sáng bình minh đầu tiên chiếu qua cửa sổ căn phòng nhỏ của anh. Đó là tia nắng thường đánh thức anh dậy mỗi sáng, nhưng hôm nay dường như có cái gì đó khác biệt. Tại sao vậy? Thế rồi anh nhớ ra. Hôm nay, một phụ nữ sẽ đến nhà. Hôm nay là ngày cưới của anh.

Mẹ Wang Lung đã qua đời, anh sống với cha trong một căn nhà nhỏ bằng đất. Tất cả các bức tường của căn nhà làm bằng gạch trát bùn, mái nhà thì lợp rơm.

Wang Lung là một nông dân. Cha của anh cũng là một nông dân - mặc dù tuổi ông cụ đã quá cao để có thể làm công việc này. Ông nội, cụ, tổ tiên nhà anh đều là nông dân, đã bao đời nay vẫn luôn là như thế.

Người cha già của Wang Lung ho hắng ở phòng bên. Ông cụ sáng nào cũng ho sù sụ cho đến khi được uống một chén trà.

Wang Lung dậy và đun nước pha trà cho cha. Anh lấy cỏ và lá khô làm chất đốt, sau đó nhóm lửa giữa mấy viên gạch xếp dưới nền căn bếp nhỏ rồi đặt một ấm nước lên trên.

“Ngày mai sẽ có một người đàn bà làm việc này,” anh nhủ thầm. “Ngày mai vợ mình sẽ làm việc này.”

Căn nhà đất của họ có ba phòng. Nhưng giờ đây Wang Lung nhìn quanh cái xó bếp nhỏ bé và cảm thấy chật chội. Một người đàn bà sẽ đến, sau đó sẽ có trẻ con. Rồi sẽ phải xây thêm vài căn phòng nữa thôi.

Wang Lung nghĩ đến những cái giường mà họ sẽ cần, rồi nghĩ về người đàn bà sắp đến ở và cô ta sẽ đỡ dần công việc cho anh như thế nào. Đột nhiên anh nghĩ đến việc tắm rửa. Anh phải tắm rửa cho thật sạch vì người đàn bà sắp đến. Thế là anh đun thêm nước, và bởi vì anh mãi nghĩ về người đàn bà nên đã quên khuấy món nước trà cho cha anh.

Cha anh đến đứng ngay lối ra vào cửa bếp. Ông cụ ho sù sụ.

“Tại sao không có nước? Tại sao ta cứ ho hoài mà chẳng thấy nước đâu cả?”

“Tại chất đốt bị ẩm mà ấm nước thì đầy lắm cha

à,” Wang Lung trả lời. “Nhưng nước cũng sắp sôi rồi.”

Anh bốc một nắm lá trà trong hũ ra và bỏ chúng vào một cái chén. Sau đó anh đổ nước sôi trong ấm lên nắm lá.

Ông cụ trở mắt khi nhìn thấy điều đó. Ông bắt đầu kêu ca phàn nàn: “Nhiều trà quá! Tại sao nhiều thế? Sao hôm nay mà lãng phí vậy? Dùng nhiều trà thế này thì có khác nào uống bạc hũ!”

“Hôm nay là ngày cưới của con mà,” Wang Lung đáp. “Cha cứ uống thoải mái đi.”

Nhưng ông cụ không uống. Ông nhìn số lá trà quí báu nở ra trong nước nóng và vẫn không uống.

“Trà sẽ nguội đấy,” Wang Lung nói.

“Đúng... đúng.”

Ông cụ đột nhiên bắt đầu hít lấy hơi để chén trà nóng giống như một đứa bé đang khát nước vậy. Chợt ông nhìn thấy anh con trai đổ nước vào vại để tắm.

“Nhiều nước quá! Sao nhiều thế? Bấy nhiêu nước đủ để trồng cả một vụ lúa đấy.”

Nhưng Wang Lung vẫn đổ tất cả chỗ nước nóng vào vại mà không trả lời ngay. Anh rất xấu hổ nếu nói: “Con muốn người đàn bà thấy con sạch sẽ.”

Một lát sau anh mới lên tiếng: “Con sẽ tưới nước lên đất, sẽ không bị lãng phí đâu.”



Nhiều trà quá! Tại sao nhiều thế? Sao hôm nay mày lãng phí vậy?

Ông cụ có vẻ hài lòng với câu trả lời ấy. Ông về phòng, mang theo chén trà của mình. Wang Lung đi tắm rửa. Sau đó anh chải đầu và thắt lại bím tóc dài lủng lẳng sau gáy.

Nhưng ông cụ lại trở xuống bếp và căn nhắc: “Không có gì để ăn à? Để cho người đàn bà biết được mình sống kiểu này thì hay lắm. Sáng ra uống trà, rồi tắm với chổi rửa, trong khi bụng thì lép kẹp.

“Con sẽ làm đồ ăn cho cha ngay đây.” Wang Lung trả lời, nhưng tự nhủ trong lòng: “Ông cụ chẳng nghĩ được gì ngoài chuyện ăn với uống.”

Anh trộn một ít ngô vụn với nước nóng và đưa cho cha.

“Tối nay chúng ta sẽ có cơm cha ạ. Còn trong lúc chờ đợi thì ăn tạm ngô vậy.”

Ông cụ lấy đũa khuấy đều những hạt ngô vàng trong chén lên, rồi bắt đầu ăn súp soap.

“Gạo chỉ còn có một ít. Đừng có mà lãng phí đấy,” ông nói với con trai.

“Rồi, con biết mà,” Wang Lung gạt đầu và bước về phòng riêng. Anh lấy một cái túi da từ cái lỗ trên bức tường phía sau giường ra. Trong túi là số tiền anh đã để dành và cất giấu cho ngày cưới của mình - sáu đồng bạc với vài xu lẻ.

Anh đã mời họ hàng tới ăn mừng vào tối hôm

nay, nhưng anh chưa kể điều này với cha. Anh sẽ mua một ít thịt lợn và cá, vài củ mã thầy, măng, và cả nước tương cho bữa tiệc cưới. Anh còn phải mua một nén nhang để thắp ở bàn thờ Thổ Thần nữa. Rồi mưa sẽ đến và trút nước xuống đất, những vụ mùa sẽ bội thu và họ sẽ có thực phẩm để ăn. Anh cũng muốn đi cạo đầu ở hiệu cắt tóc.

Anh mặc cái áo khoác màu xanh tốt nhất của mình - cái áo mà anh chỉ mặc vào những dịp lễ hội - và mang theo một cái rổ tre. Rời khỏi nhà, anh băng qua những cánh đồng hướng về phía những bức tường thị trấn màu xám. Ở đó, trong thị trấn, người đàn bà ấy sống trong nhà họ Hwang - một nô tì của nhà họ Hwang giàu có.

Cha anh đã thu xếp tất cả việc cưới xin này. Ông cụ đã đến nhà họ Hwang và hỏi mua một nô tì.

"Ta không muốn một đứa trẻ gái trẻ trung hay xinh đẹp," ông đã từng nói, "mà là một đứa dành cho thằng đàn ông nghèo - một đứa biết trông nom nhà cửa, làm công việc đồng áng, và sinh con đẻ cái."

Wang Lung đã bảo với cha: "Nhưng cha đừng chọn người mặt rỗ hay sút môi đấy." Và cha anh đồng ý với điều đó. Rồi ông cụ mang đồ cưới hỏi đi - hai nhẫn bạc mạ vàng, và đôi bông tai bằng bạc.

Giờ đây Wang Lung đứng một mình trên phố

Thợ Cạo mà không biết nói gì hay làm gì hết. Anh không thường vào thị trấn và chưa từng nói chuyện với một bác thợ cạo nào. Anh đi dọc theo suốt con đường, ngắm ngó tất cả các hiệu cắt tóc. Rồi anh ngồi vào một cái ghế ở hiệu cuối cùng.

“Cạo tuốt chứ hả?”, người thợ cạo hỏi.

“Đầu và mặt thôi,” Wang Lung đáp.

“Anh có muốn lấy ráy tai và tỉa lông mũi không?”

“Thế phải trả thêm bao nhiêu?” Wang Lung hỏi.

“Bốn xu,” người thợ cạo trả lời.

“Tôi sẽ trả bác hai xu,” Wang Lung mặc cả.

“Thế thì tôi sẽ ngoáy một lỗ tai và một lỗ mũi,” người thợ cạo nói và cười phá lên. Những người thợ cạo ở các hiệu gần đó đều cười nhạo Wang Lung, anh nông dân chất phác.

“Được rồi, tôi sẽ trả bốn xu,” Wang Lung nói nhanh và trả tiền. Đó là một món tiền lớn. Nhưng những người thợ cạo ở thị trấn đã làm anh cảm thấy mình là một thằng ngốc. Và anh ước gì có thể che giấu được cái vẻ ngốc nghếch của mình.

“Cái anh chàng nông dân thộn này có thể sẽ dễ nhìn hơn nếu vứt cái đuôi sam kia đi nhỉ,” người thợ cạo nói to. “Kiểu mới bây giờ là cắt bég nó đi.” Và dao cạo của ông ta di chuyển về phía bím tóc của Wang Lung.

“Đừng cắt bím tóc của tôi!”, Wang Lung giận dữ nói. Anh vụt đứng dậy và bước đi ngay khi người thợ cạo vừa cạo xong phần cuối cùng trên đầu và mặt anh.

Từ phố Thọ Cạo, Wang Lung đi đến chợ. Ở đây, anh cẩn thận đếm lại tiền. Rồi anh mua hai cân thịt lợn, hai trăm gram thịt bò, vài lát đậu. Anh bọc tất cả những thứ này trong lá sen rồi đặt cẩn thận vào rổ. Sau đó, anh mua hai nén nhang. Thế là anh đã sẵn sàng đi gặp cô dâu của mình.

Anh bước chậm rãi đến nhà họ Hwang và đứng trước cánh cổng đồ sộ. Một nỗi lo ngại. Căn nhà lớn quá. Bao nhiêu người ở đây? Hàng tá? Hay hàng trăm? Có hai con sư tử đá đứng gác trước những cánh cửa làm bằng gỗ và sắt. Anh chưa bao giờ được vào bên trong một ngôi nhà có cổng và tường bề thế như thế này. Anh cứ đứng nhìn trân trân vào ngôi nhà.

“Này, mày muốn gì hả?”, tên giữ cổng quát hỏi. Hắn ta là một gã cao to và thô bạo, đang xĩa răng bằng một cây tăm tre. Tên giữ cổng chỉ lễ phép với những người bạn giàu có của ông chủ thôi, trong khi Wang Lung thì trông y như một tên ăn xin.

“Tôi... tôi là Wang Lung... nông dân.”

“Ừ, Wang Lung nông dân, thế mày muốn gì?”

“Tôi đến... tôi đến...”

“À, à, tao biết rồi,” tên giữ cổng nói, mắt nhìn

chằm chằm vào cái rổ của Wang Lung. “Mày tới để bán đồ phải không?”

“Có... một người đàn bà...”

“Một người đàn bà!” Tên giữ cổng cười lớn. “À... mày là chú rể! Ừ, phải rồi, Wang Lung nông dân, người ta đang mong mày đấy.” Rồi hắn ta đứng chờ.

“Tôi vào một mình à?” Wang Lung hỏi.

“Lão gia sẽ giết mày nếu mày làm thế,” tên giữ cổng trả lời.

“Nhưng người ta đang chờ tôi cơ mà?”

Tên giữ cổng nhận ra rằng Wang Lung chỉ là một anh chàng nông dân cù lần nên hắn liền bảo:

“Một ít bạc là chiếc chìa khóa tốt để mở mấy cánh cửa này đấy. Mày có tiền chứ?”

“Tôi có vài xu và một đồng bạc.”

“Tao sẽ lấy đồng bạc”, tên giữ cổng nói và giơ tay ra.

Wang Lung xấu hổ và giận dữ, nhưng anh vẫn đưa đồng bạc cuối cùng của mình cho tên giữ cổng. Hắn liền dẫn anh đi ngang qua hai con sư tử đá vào ngôi nhà to lớn.

“Chú rể! Chú rể đây!”, tên giữ cổng la lên.

Wang Lung theo sau hắn. Anh cúi gằm đầu, vừa tức giận vừa xấu hổ khi họ đi xuyên qua cả chục

mảnh sân trong trang viên rộng lớn này.

“Bỏ cái rổ của mày xuống trước khi đi gặp lão phu nhân.” Tên giữ cổng nói với Wang Lung.

“Nhưng... nhưng... nhờ ai đó lấy mất thì sao,” Wang Lung lo lắng.

“Chúng tao cho chó ăn còn ngon hơn những thứ trong rổ của mày,” tên giữ cổng nói. “Nào, hãy nhớ lấy, khi tao đưa mày tới chỗ lão phu nhân, mày phải cúi gập xuống nghe chưa.” Rồi hắn ta đưa Wang Lung vào một sảnh đường có trần nhà cao.

Wang Lung chưa từng thấy một căn phòng nào như thế này. Những xà ngang trên trần nhà của sảnh đường được chạm khắc và sơn màu. Sảnh đường lớn bằng hai mươi căn nhà bình thường. Ngồi giữa sảnh là lão phu nhân của nhà họ Hwang.

Bà ta rất già. Trên thân hình nhỏ thó, gầy gò là bộ quần áo lụa xám đính ngọc trai và trên cái ghế dài thấp bên cạnh là một tủ thuốc phiện. Bà ta hé cặp mắt đen và sắc nhìn Wang Lung. Trông mặt bà ta như mặt khỉ.

Wang Lung cúi gập mình trước mặt lão phu nhân, trán dán xuống nền nhà lát gạch vuông.

“Đỡ nó dậy,” bà ta ra lệnh cho tên giữ cổng. “Nó đến lấy con nô tì phải không?”

“Vâng, thưa lão phu nhân,” tên giữ cổng trả lời.

“Cho gọi con đó nhanh lên,” bà ta ra lệnh. rồi với lấy tẩu thuốc phiện đưa lên miệng, say sưa hút giống như một đứa trẻ đang háo nước vậy. Trong thoáng chốc, đôi mắt lão phu nhân mất hẳn vẻ sắc bén và đột nhiên bà ta quên mất lý do Wang Lung có mặt ở nơi này.

“Tại sao tên này lại ở đây?” bất thành linh bà ta hỏi và nhìn Wang Lung chằm chằm.

“Dạ thưa nó đến vì con nô tì O-Lan ạ,” tên giữ cổng trả lời.

“Gọi con O-Lan, nhanh lên,” bà ta ra lệnh.

Một lát sau, O-Lan đến đứng trước mặt lão phu nhân. Cô cúi đầu nhìn ra sân. O-Lan mặc áo vải xanh và quần dài. Mái tóc mượt mà được chải gọn ghẽ.

Wang Lung liếc nhanh cô dâu của mình và cảm thấy rất hài lòng. Cô ta không đẹp, rất hợp làm vợ một nông dân. Vậy là tốt rồi.

“Mày đã chuẩn bị đi với người đàn ông này chưa?” lão phu nhân hỏi.

“Dạ thưa... con chuẩn bị rồi ạ,” O-Lan chậm rãi trả lời.

Wang Lung lắng nghe giọng nói của cô. Đó là một giọng tốt, mặc dù cô nói hơi chậm.

“Vâng lời người đàn ông này nghe chưa, chồng



"Tại sao tên này lại ở đây?" bất thành linh bà ta hỏi
và nhìn Wang Lung chậm chậm.

mày đấy,” lão phu nhân ra lệnh. “Nhớ sinh con trai cho người ta, nhiều thằng cu vào. Mang thằng bé đầu tiên đến cho ta xem nghe chưa.”

“Vâng, thưa lão phu nhân,” O-Lan đáp.

“Giờ thì mang cái hộp của nó ra cống,” lão phu nhân ra lệnh. “Đưa chúng đi đi.”

Tên giữ cống mang cái hộp của O-Lan ra cống, Wang Lung và O-Lan theo sau. Khi họ tới cống lớn, Wang Lung cầm lấy cái hộp chứa vài vật dụng của vợ anh. Rồi anh đứng trước mặt người đàn bà và ngắm nhìn cô ta.

Cô ta có khuôn mặt chữ điền chân chất, mũi ngắn bè với hai lỗ mũi to đen và miệng rộng. Đôi mắt nhỏ chứa đầy nét buồn bã. Đó là khuôn mặt của một người đàn bà trầm lặng đã từng chịu đựng nhiều gian khổ và sẽ còn phải chịu đựng thêm nữa. Trên tai cô là đôi bông tai bạc mà Wang Lung đã đưa, và trên ngón tay là hai chiếc nhẫn bạc mạ vàng. Thế là, Wang Lung và O-Lan đã nên vợ nên chồng, O-Lan đến sống trong căn nhà nhỏ của Wang Lung cùng với cha anh.

Tối hôm đó, người chú và thằng em họ của Wang Lung đến dự tiệc cưới. O-Lan là người nấu nướng, nhưng cô không ăn cùng mâm với mấy người đàn ông. Cô lui cui ở dưới bếp.

“Em sẽ lo đồ ăn cho anh ở dưới này,” O-Lan nói với chồng. “Em không thích ra khỏi bếp khi có đàn ông con trai đến chơi nhà.”

Wang Lung rất hài lòng khi nghe cô nói thế và cha của anh cũng vậy. Chú của Wang Lung hiểu rằng O-Lan là một người đàn bà nhu mì, ông ta rất khen thức ăn và tài nấu nướng của cô.

“Chỉ có bữa ăn đơn giản mời chú và em họ thôi. Chuẩn bị thật là sơ sài,” Wang Lung vội đáp lời. Nhưng trong thâm tâm, anh rất hài lòng với O-Lan và với lời khen của ông chú. Đêm hôm đó, khi những vị khách đã ra về và bàn ăn được dọn dẹp sạch sẽ, anh đưa O-Lan vào giường mình.

2

Được mùa

Trong vài tuần lễ tiếp theo, O-Lan chứng tỏ rằng cô là một người phụ nữ có thể quán xuyến được việc nhà. Cô lau chùi nhà cửa, nấu nướng, may vá và cho lũ bò nhốt sau bếp ăn. Buổi trưa, O-Lan ra ngoài đồng và lặt lẽ làm việc bên chồng.

Cả hai cùng làm việc quần quật. Họ cuốc đất, gieo hạt và thu hoạch mùa màng từ mảnh đất của họ.

Một buổi chiều, khi mặt trời đang xuống, O-Lan chợt dừng tay và nói nhanh với Wang Lung.

“Em sắp có con.”

Wang Lung ngừng cuốc đất và sung sướng nhìn vợ. Anh giằng lấy cây cuốc khỏi tay cô và đưa cô về nhà. Người cha già của anh đã đứng sẵn ở thềm cửa sốt ruột chờ đợi bữa ăn tối của mình.

“Ta quá già để chờ đợi nổi đến bữa ăn của ta,” ông cụ phàn nàn.

Wang Lung nói với cha anh: “Cô ấy sắp có con rồi.”

Ông cụ nhìn O-Lan chăm chú. “Ha... ha... ha,” ông cười lớn, “thế là năm nay chúng ta sẽ bội thu rồi.”

“Con sẽ chuẩn bị thức ăn cho cha ngay đây,” O-Lan bẽn lẽn nói.

“Ồ! Đúng, đúng... thức ăn,” ông cụ hạnh phúc thốt lên. Và ông lẻo đẻo theo sau cô vào bếp giống như một đứa bé. Ý nghĩ về thằng cháu nội đã làm ông cụ quên mất bữa ăn. Còn bây giờ thì ý nghĩ về bữa ăn lại làm ông quên bằng đứa cháu.

Wang Lung ngồi khoanh tay trên chiếc ghế dài cạnh bàn trong bóng tối. Anh tựa đầu lên cánh tay màu nâu đất và suy nghĩ xem cái sinh mạng mới này đã ra khỏi cơ thể anh như thế nào.



Vào thời gian lúc đứa bé sắp ra đời, Wang Lung nói với vợ: “Việc này em phải có ai đó giúp đỡ mới được. Phải có một người đàn bà trong làng đến giúp em sinh nở.”

Nhưng O-Lan lắc đầu và lặng lẽ dọn dẹp chén bát sau bữa ăn tối.

Wang Lung lo lắng: “Có lẽ chúng ta có thể nhờ một người đàn bà ở nhà họ Hwang đến giúp chúng ta, người nào đã từng làm chung với em ấy”.

O-Lan liền quay lại giận dữ với chồng. “Em chẳng muốn nhờ ai ở ngôi nhà đó cả,” cô nói một cách gay gắt.

Wang Lung ngạc nhiên bởi vì từ trước tới giờ vợ anh chưa hề dám ăn nói với anh như thế.

“Khi em quay về ngôi nhà đó,” O-Lan tiếp tục, “cũng là lúc em bế theo con trai của chúng ta. Nó sẽ mặc áo màu đỏ. Và em sẽ vào sảnh đường, nơi lão phu nhân ngồi với tấu thuốc phiện của bà ta. Em sẽ trình diện cùng với con trai của em.”

“Anh nghĩ rằng em sẽ cần tiền để sắm cái áo đỏ,” Wang Lung nói.

“Nếu anh đưa em ba đồng bạc, em biết đó là một món tiền lớn, nhưng em sẽ không phung phí một xu nào đâu.”

Thế là Wang Lung đưa cô tiền và suy nghĩ về những đồng bạc. Chỗ bạc này đã sinh ra từ đất. Mỗi một miếng ăn, mỗi một xu đều sinh ra từ mảnh đất mà anh cày xới, gieo trồng và gặt hái. Trước khi cưới vợ, mỗi lần anh xài một đồng bạc, anh tưởng chừng như đã mất đi một phần cuộc sống của chính anh. Nhưng giờ đây, lần đầu tiên anh xài tiền chẳng hề ngập ngừng. Chỗ bạc này là dùng cho con trai của anh.

Cả ngày hôm sau, Wang Lung và O-Lan vẫn tiếp tục làm việc ngoài đồng. O-Lan cúi xuống một cách

khó khăn vì cái bụng chữa. Rồi đột nhiên, cô ngừng lại, đứng lên và buông rơi cây cuốc. Trên gương mặt hiện lên nét đau đớn.

“Tới lúc rồi,” cô nói. “Em phải về nhà đây. Đừng vào phòng cho tới lúc nào em gọi. Sau đó mang vào cho em một cây sậy tươi đã tước vỏ để em có thể tách đứa bé ra khỏi em.”

Wang Lung ra ao và cắt một cây sậy. Sau đó anh chậm rãi bước về nhà. Cha anh đang ăn tối trong bếp.

“Đứa bé sắp ra đời rồi, nhưng cũng phải một lúc lâu,” ông cụ nói. “Ta nhớ khi đứa con đầu tiên của ta sinh ra. Và sau đó... bao nhiêu đứa nữa? Ta quên mất rồi. Đứa đầu tiên sinh ra mất nhiều thời gian nhất. Mà là đứa cuối cùng và chỉ có mỗi mày là còn sống.”

Wang Lung đi đến phòng ngủ. “Cây sậy đây,” anh nói.

O-Lan hé cánh cửa ra một chút nhưng cô không để cho Wang Lung vào. Cô thò tay qua khe cửa lấy cây sậy đã tước vỏ rồi đóng cửa lại. Wang Lung chờ đợi và nghe ngóng. Anh nghe thấy tiếng vợ anh thở giống như một con thú. Một mùi máu nóng bốc ra từ căn phòng - cái mùi khiến anh hoảng sợ. Và cuối cùng, anh nghe thấy một tiếng khóc oe óe vang lên.

“Là con trai hả?”, anh gọi vợ, quên bằng sự đau đớn của cô.



Wang Lung ra ao và cắt một cây sậy. Sau đó anh chậm rãi bước về nhà. Cha anh đang ăn tối trong bếp.

Tiếng trả lời của người đàn bà rất nhỏ: “Là con trai.”

Wang Lung vào phòng. Đứa bé được bọc trong một chiếc quần dài cũ. Nó có khuôn mặt tròn nhỏ, tóc ẩm ướt và đen nhánh.

Anh nhìn vợ chăm chú. Tóc cô ướt đầm mồ hôi vì đau đớn. Anh mỉm cười với cả hai mẹ con.

“Chúng ta sẽ mua một rổ trứng và sơn đỏ chúng lên, rồi đem vào làng. Rồi mọi người sẽ biết là ta có một đứa con trai!”

Wang Lung mua đất

Sau khi đứa bé ra đời được vài ngày, O-Lan lại ra đồng làm việc. Cô mang theo đứa bé và đặt nó nằm trên một cái mền cũ bên bờ hồ. Lúc nghỉ ngơi, cô ẵm đứa bé lên cho nó bú.

Mùa hạ trôi qua, Wang Lung và O-Lan chuẩn bị cho mùa đông lạnh giá. Họ muối thịt, treo rau quả lên xà nhà và đựng ngô trong những cái thúng. Có nhiều thực phẩm hơn nhu cầu cần thiết nên họ bán bớt đi chỗ dư.

Wang Lung chờ cho tới đầu năm mới đem bắp ra bán. Vào lúc đó, khi tuyết phủ đầy mặt đất, giá cả tăng vọt nên anh thu được một món bạc lớn. Anh chưa từng có số tiền nào nhiều như thế này nên cứ lo nó sẽ bị đánh cắp. O-Lan giấu số bạc trong cái lỗ trên bức tường sau giường. Số bạc này là của cải dự phòng cho cuộc sống của họ.

Vào mừng hai Tết, O-Lan mặc cho đứa bé chiếc

áo mới màu đỏ mà cô tự tay may. Cô cũng may hai cái áo màu đen cho chồng và cho mình. Đã đến lúc trình diện đứa bé với lão phu nhân ở nhà họ Hwang. Và cũng là lúc để chứng tỏ rằng cô, từng là một nô tì trong ngôi nhà đó, giờ đây đã phát đạt.

Tên giữ cổng của nhà họ Hwang dán mắt vào Wang Lung và vợ con anh. Hắn thấy quần áo mới của họ và hắn cũng nhận ra rằng đứa con của họ là con trai, đó là dấu hiệu của sự may mắn và phát đạt.

“A! Wang Lung,” tên giữ cổng vốn vờ, “anh đã phát đạt rồi. Năm nay không cần phải chúc anh phát đạt thêm đâu nhỉ”. Hắn không còn nói với Wang Lung như là nói với một kẻ ăn xin nữa.

“Năm rồi chúng tôi được mùa,” Wang Lung bình thản nói, cứ như đó là một việc nhỏ.

Sau đó Wang Lung ngồi chờ trong lúc tên giữ cổng đưa O-Lan vào nhà. Vợ tên giữ cổng mang trà ra mời Wang Lung. Anh không uống nhưng hài lòng bởi cách cư xử đó của bà ta.

Một lúc sau O-Lan trở lại, tay ôm đứa bé. Wang Lung nhìn chăm chú khuôn mặt vợ anh và nhận thấy rằng cô cũng hài lòng. Anh rất muốn hỏi cô về việc lão phu nhân và cô đã nói chuyện gì. Nhưng anh chờ cho tới lúc họ đã đi xa khỏi tên giữ cổng và vợ của hắn.

“Năm nay chẳng ai trong nhà họ Hwang có áo



"A! Wang Lung," tên giữ cổng nói, "anh đã phát đạt rồi."

mới hết,” O-Lan nói khi hai vợ chồng đi về nhà. “Lão phu nhân nói rằng họ cần bán đất.”

“À, quả thực họ đang sa sút,” Wang Lung gật gù. Rồi đột nhiên anh la lên: “Anh đã quyết định! Chúng ta có bạc. Chúng ta sẽ mua đất của nhà họ Hwang!”



Wang Lung lấy bạc từ cái lỗ trên bức tường ra. Và giữa trưa ngày hôm sau, anh quay lại nhà họ Hwang.

“Hãy nói với lão gia rằng tôi có việc quan trọng cần bàn với lão gia,” Wang Lung bảo với tên giữ cổng.

“Tôi không dám đánh thức lão gia đâu,” tên giữ cổng đáp. “Ông ấy đang ngủ với người thiếp mới của ông ấy, cô Peach Blossom.”

Thế là Wang Lung phải nói chuyện với quản gia của lão chủ, người trông nom tất cả việc kinh doanh của nhà họ Hwang. Người đàn ông nhìn bộ này nhìn chăm chú chỗ bạc của Wang Lung và nói: “Chỗ này đủ mua thuốc phiện cho lão phu nhân dùng trong vài ngày đây.”

Và số tiền đã mang lại cho Wang Lung một mảnh đất gần nhà họ Hwang ở rìa thị trấn. Mảnh đất là của Wang Lung, nhưng anh rất bức khi nghĩ đến chuyện số bạc của anh sẽ bị phung phí vào món thuốc phiện đó. Anh nhủ thầm: “Ta sẽ làm việc để nhét bạc đầy lại cái lỗ trên tường cho mà xem.”

4

Wang Lung rời khỏi mảnh đất của mình

Giờ đây Wang Lung đã là một chủ đất và là một kẻ phát đạt, nhưng anh không bao giờ nhắc đến vận may tốt đẹp của mình. Anh lo rằng các vị thần linh hay thiên hạ sẽ ghen ghét với anh. Còn O-Lan cũng sinh đứa con trai thứ hai và lại sớm sinh đứa thứ ba. Thấy sự thịnh vượng của Wang Lung, dân làng đề nghị cử anh làm trưởng làng.

Nhưng rồi vận may của anh đã thay đổi. Nguyên một mùa hạ sau đó không có cơn mưa nào cả. Đồng ruộng trở nên khô cằn và nứt nẻ, đây đó chỉ có vài cây bắp héo quắt. Ngay cả ao và giếng nước cũng hầu như khô cạn.

“Lũ trẻ và ông cụ phải có nước để uống,” O-Lan nói. “Để dành nước trong giếng anh ạ, đừng tưới lên mấy mảnh đất khô nữa.”

“Nếu cây trồng không có nước để sống thì tất cả chúng ta sẽ chết đói mất.” Wang Lung rầu rĩ đáp.

Trước mùa đông, O-Lan lại sinh thêm một đứa con, lần này là gái. “Một con nô tì,” O-Lan chán chường. “Một đứa con gái. Một con bé ngu ngốc.” Vậy là trong nhà Wang Lung lại có thêm một miệng ăn.

Trời vẫn không có lấy một giọt mưa và dân làng dần dần tuyệt vọng. Họ đói khát, giận dữ và sợ hãi. Họ kháo nhau rằng Wang Lung đã cất giấu tiền bạc và thực phẩm. Nhưng mỗi khi họ hỏi anh: “Anh và gia đình sẽ ăn gì trong mùa đông này?” thì Wang Lung luôn trả lời rằng: “Tôi cũng không biết nữa.”

Vào cuối năm, dân làng kéo tới nhà Wang Lung. Họ đã tuyệt vọng và trở nên liều lĩnh bởi sự đói khát. Họ dùng gậy gộc đập tung cửa và xông vào nhà.

“Đồ ăn để đâu?”, họ rên rỉ.

Họ đẩy Wang Lung và gia đình của anh ra ngoài rồi lục lọi khắp nhà. Thực phẩm duy nhất mà họ tìm thấy là một bát ngô và một nắm đậu, vì vậy họ bắt đầu lôi đồ dùng ra khỏi căn nhà.

“Hãy để bàn ghế lại!”, O-Lan kêu khóc. “Các người đã bán hết bàn ghế của các người rồi phải không? Các người có nhiều thực phẩm hơn chúng tôi vì giờ đây chúng tôi chẳng còn gì cả. Ít nhất cũng để lại cho chúng tôi vài thứ chứ.”

Thế rồi đám dân làng cảm thấy xấu hổ nên bỏ đi mất. Họ không phải là những con quỷ, trừ khi họ tuyệt vọng vì đói.

Thế là Wang Lung đưa lũ con đang khóc lóc cùng với người cha già và cô vợ còn run rẩy vì khiếp hãi rời khỏi ngôi nhà. Bây giờ thì chẳng còn tí đồ ăn nào. Dân làng đã lấy đi tất cả.

“Thế nào họ cũng lấy bạc của ta,” Wang Lung thầm nghĩ. “Nhưng may mà ta không còn gì cả. Ta đã dùng tất cả chỗ bạc để mua đất. Mà họ thì không thể nào lấy đất của ta được.”

Nhưng Wang Lung và gia đình anh không thể ở lại mảnh đất đó nữa. Nếu ở lại họ sẽ chết đói. “Chúng ta phải đi lên phương nam,” anh nói. “Ở phương nam ấm áp luôn có đồ ăn. Chúng ta sẽ chỉ mang theo những gì có thể mang được. Ta sẽ bán đồ gỗ và rời khỏi cái xác nhà này.”

“Nhưng đừng bán dụng cụ làm việc,” O-Lan dặn. “Chúng ta sẽ cần đến chúng để làm lụng trên mảnh đất này khi chúng ta trở về.”

Thế là Wang Lung tới chỗ một lái buôn trong thị trấn và bán hết số đồ gỗ mà anh có. Gã lái buôn lấy tất cả giường và bàn ghế với giá hai đồng bạc.

“Ít quá. Chỉ bằng giá nửa cái giường”, O-Lan than vãn.

Sau đó họ khóa cửa căn nhà trống và bắt đầu đi lên phương nam. Giờ đây, tài sản của họ chỉ là bộ quần áo đang mặc trên mình, chén ăn cơm và mấy đôi dũa.

O-Lan đưa chén dũa của cô cho hai đứa con trai cầm để cô rảnh tay bế đứa con gái nhỏ xíu. Nó mới vài tháng tuổi, gầy gò và ốm yếu.

Wang Lung đỡ người cha già của anh bước đi. Anh rất yếu, nhưng người cha già của anh thì hầu như chẳng còn tẹo cân nào.

“Ở phương nam rất ấm áp và có gạo ăn nữa,” anh nói với mấy đứa con trai. “Ở đó các con có thể ăn thoải mái.”

Họ chậm rãi đi xuyên qua thị trấn và đến gần nhà họ Hwang. Hai cánh cổng được đóng và khóa chặt, vài người ăn xin nằm lay lắt phía trước. Một người ăn xin thét lên: “Họ có gạo ăn trong khi chúng ta chết đói! Ngàn lần nguyện rửa nhà họ Hwang!”

Khi Wang Lung và gia đình anh đã đi qua khỏi thị trấn và lê bước đến một thị trấn khác, họ nhìn thấy một đám người rất đông. Wang Lung hỏi một người đàn ông: “Tất cả những người này đi đâu vậy?”

Người đàn ông trả lời: “Họ sẽ lên xe lửa đi tới phương nam. Anh có thể đi xe lửa chỉ với vài xu.”



Gia đình Wang Lung nắm chặt tay cố gắng giữ lấy nhau.

“Tôi có nghe nói về những chiếc xe chạy trên đường sắt,” Wang Lung nói, “dù tôi chưa từng thấy chúng.” Và anh hỏi O-Lan: “Chúng ta sẽ đi xe lửa chứ em?”

O-Lan không nói gì. Ông già và lũ trẻ ngồi bệt dưới đất. Đứa bé gái nằm yên lặng trong vòng tay của mẹ nó. Cái chết đang dần dần hiện lên trên khuôn mặt nhỏ xíu.

“Con bé vẫn còn sống chứ?” Wang Lung hỏi.

“Nó vẫn còn thở,” O-Lan trả lời, “nhưng chắc nó không qua được đêm nay quá.”

Họ dường như không muốn nhúc nhích nữa nếu như không có tiếng ầm ầm vọng đến từ trong bóng đêm. Đột nhiên, giống như một cơn rùng, những toa xe lửa xinh xịch chạy đến dọc theo đường sắt. Mọi người xung quanh bắt đầu la hét và xô đẩy. Gia đình Wang Lung nắm chặt tay cố gắng giữ lấy nhau. Rồi đám đông chạy rần rần về phía các toa xe lửa, Wang Lung và gia đình anh bị đẩy vào trong.

Ăn xin trong thành phố

Không có thời giờ để kịp nghĩ ngợi về cách di chuyển lạ lùng này của xe lửa. Một nhân viên đi thu tiền đám đông. Hai đồng bạc của Wang Lung là chi phí cho cả gia đình trên chuyến đi một trăm dặm bằng đường sắt. Cho đến lúc này, anh chỉ còn lại vài xu.

Một người bán đồ ăn đẩy xe vào toa. Wang Lung mua bốn ổ bánh mì nhỏ và một bát cơm. Chỗ đồ ăn này còn nhiều hơn cả chỗ thức ăn mà gia đình Wang Lung đã ăn trong suốt mấy ngày qua nên mấy đứa nhỏ không dễ dàng nuốt trôi chúng được. Ông cụ mút ổ bánh mì, cười ngất và nói: “Cái dạ dày ngu xuẩn của ta đến ăn cũng còn lười. Nó đâu có quen được ăn.”

Có vài người trong xe lửa hiểu biết về những thành phố phương nam.

“Chúng tôi sẽ sống như thế nào ở phương nam vậy?” Wang Lung hỏi.

“Anh phải mua sáu cái chiếu,” một người đàn ông trả lời. “Hai xu mỗi cái.”

“Rồi sau đó thì sao?”, Wang Lung hỏi tiếp.

“Rồi...”, người đàn ông ngập ngừng, “...anh ghép mấy cái chiếu lại thành một túp lều để sống trong đó. Sau đó anh ra ngoài đường đi xin ăn.”

“Chúng tôi phải đi ăn xin á?” Wang Lung thốt lên ngạc nhiên.

“Ừ,” người đàn ông đáp, “nhưng chỉ sau khi anh đã ăn no. Anh có thể ăn ở mấy nhà ăn công cộng mà chỉ mất một xu thôi. Khi dạ dày đã căng, anh có thể đi xin tiền để mua đậu phụ, cải bắp và tỏi.”

Wang Lung đứng tách ra khỏi mọi người. Anh chưa từng đi ăn xin và cũng không thích cái ý kiến đó. Anh đếm số tiền xu của mình một cách kín đáo. Vừa đủ tiền để mua mấy cái chiếu.

Xe lửa dừng lại vào sáng hôm sau, tất cả đều xuống. Họ nhìn chòng chọc những con người phương nam xung quanh. Những người này có làn da nhờn, nhợt nhạt và nói chuyện một cách khác lạ. Wang Lung khó có thể hiểu được những người phương nam này đang nói chuyện gì.

Anh bảo O-Lan cùng với cha anh và lũ nhỏ đứng đợi cạnh một bức tường xám dài. Sau đó anh đi tìm một cửa hiệu bán chiếu để hỏi và biết được giá một

chiếc chiếu là hai xu.

Khi anh quay lại, mang theo mấy manh chiếu, thì đã có những túp lều mới được dựng lên bên cạnh bức tường xám dài. Bức tường chắn cho họ những cơn gió lạnh. Không ai biết bên kia bức tường là cái gì và cũng chẳng ai quan tâm đến chuyện đó.

“Đưa mấy cái chiếu cho em,” O-Lan nói. “Em đã học được cách ghép chúng lại với nhau lúc em còn nhỏ.”

Cô xếp thành một túp lều đơn giản, cũng dựa vào tường như những túp lều khác. Mỗi túp lều sát nhau đến nỗi Wang Lung chỉ cần vươn người ra là chạm được vào lều của hàng xóm.

Wang Lung tìm thấy nhà ăn công cộng, nơi dành cho những người nghèo khổ của thành phố. Những nồi cơm lớn được bắc trên các đồng lửa. Mấy cái nồi này to như một cái ao nhỏ, nhiều đàn ông và phụ nữ tụ tập xung quanh để lấy thức ăn. Anh đứng với một nhóm, trả tiền xu và lấy ra bát cơm của mình. Cái bát đầy ắp. Anh không hiểu được tại sao người ta lại phải làm cái nhà ăn công cộng này.

Một lính gác trong bộ đồng phục màu xanh dương và đỏ đứng gần cửa vào nhà ăn. Wang Lung liền hỏi anh ta: “Làm sao biết bao người có thể ăn chỉ với một xu được? Ai phát số gạo này vậy?”

Người lính gác trả lời: “Những người giàu có trong thành phố cho số gạo này đấy.”

“Nhưng tại sao?”, Wang Lung hỏi. “Tại sao mấy người đó lại phải cho kẻ nghèo thức ăn như vậy?”

“Có người làm điều đó như là một việc thiện,” người lính gác trả lời, “để họ có thể nhận được phước lành trên thiên đàng. Còn vài người khác làm vậy để được bạn bè nói tốt về mình.

“Và vài người làm việc tốt vì họ có trái tim nhân hậu,” Wang Lung nói thêm vào. Nhưng người lính gác không đáp.

Sáng hôm sau, gia đình Wang Lung cần thêm tiền, và O-Lan tìm được giải pháp.

“Em cùng với lũ nhỏ và ông cụ sẽ đi ăn xin ở ngoài đường,” cô nói. “Tất cả sẽ cầm bát cơm trên tay và la to: Thừa các quý ông tốt bụng, thừa các phu nhân hiền hậu. Làm một việc thiện chắc chắn sẽ nhận được điều tốt đẹp trên thiên đàng. Cho tôi xin một xu thôi. Để đứa bé sắp chết đói này có được cái ăn.”

Wang Lung nhìn cô chằm chằm: “Em học đâu ra cái thứ này vậy? Em học đâu ra cái kiểu xin ăn trên đường như thế?”

“Em đã học được khi còn bé,” O-Lan trả lời. “Em đã từng đi ăn xin vào một năm lúc không còn gì

để ăn. Vào năm đó, em bị bán làm nô tì cho nhà họ Hwang.”

Ông già đang ngủ bỗng thức giấc. O-Lan nhét mấy cái bát vào tay ông cụ và hai đứa con trai. Rồi họ ra ngoài đường và bắt đầu ăn xin.

O-Lan ôm đứa con gái nhỏ vào lòng. Đứa bé đang ngủ, nhưng đầu nó ngả sang một bên trông giống như đã chết.

“Chúng tôi đói lắm!”, O-Lan bắt đầu rên rỉ. “Cho tôi xin một xu đi, nếu không đứa bé sẽ chết mất!”

Hai đứa con trai chơi trò ăn xin. Chúng đã quên mất cái đói, đói với chúng, ăn xin chỉ là một trò chơi. Chúng la to: “Chúng con đói lắm! Chúng con đói lắm!”, rồi toét miệng cười ngượng nghịu với nhau. Thấy vậy, O-Lan liền nổi giận và đánh chúng.

“Chúng mày vừa ăn xin vừa cười à? Lũ ngu xuẩn! Chắc chắn chúng mày sẽ chết đói đấy, biết chưa!” Và cô đánh chúng mãi cho tới lúc đau cả tay và những dòng nước mắt chảy ràn rụa xuống mặt lũ trẻ.

“Bây giờ chúng mày có thể xin xỏ được rồi đấy,” O-Lan nói.

Wang Lung cảm thấy xấu hổ trước cảnh người nhà anh trở thành những kẻ ăn xin. Thế rồi anh lên đường đi kiếm việc làm và tìm thấy một chỗ cho thuê xe kéo. Người chủ hiệu xe giải thích cặn kẽ cho



"Chúng tôi đói lắm!", O-Lan bắt đầu rên rỉ.
"Cho tôi xin một xu đi, nếu không đứa bé sẽ chết mất!"

Wang Lung cách thức làm việc.

“Anh có thể lấy một chiếc xe kéo của ta để chở khách,” ông ta nói. “Đòi tiền công sao cho vừa với túi tiền của khách. Mỗi tối, anh sẽ đưa ta nửa đồng bạc. Phần tiền còn lại anh có thể giữ lấy.”

Wang Lung nhận một chiếc xe kéo và ra đường. Công việc này nặng nhọc hơn là làm việc ngoài đồng. Từ xưa tới giờ, anh chỉ dùng cuốc xới đất chứ đã bao giờ kéo xe đâu. Lúc đầu anh chẳng biết cách nào tìm được nơi khách cần đến. Anh cũng không biết phải đòi khách bao nhiêu tiền. Nhưng rồi anh học rất mau. Tuy nhiên, tối hôm đó, sau khi trả nửa đồng bạc cho ông chủ xe, thì anh chỉ còn có một xu.

Wang Lung trở về lều và biết được cả ngày O-Lan xin được bốn mươi cắc lẻ. Tính ra được bốn xu đồng. Đứa con trai lớn có tám cắc lẻ, còn đứa em có mười ba cắc.

Ông cụ thì chẳng được xu nào. Ông lão đã ngủ khi bên đường và không xin xỏ gì hết. “Ta đã từng cày đất, gieo hạt và kiếm đủ ăn,” ông tuyên bố. “Và ta đã sinh con trai.” Ông tin rằng gia đình sẽ nuôi ông.

Khi Wang Lung ngã lưng sau cả ngày làm việc mệt nhọc, anh nghĩ về mảnh đất của mình. Nó đang đợi anh, xa tận phương bắc. Nghĩ về điều đó, lòng anh cảm thấy thật an bình.



Ngày ngày trôi qua, Wang Lung kéo xe suốt các con đường của thành phố lớn miền nam. Anh nhìn thấy nhiều thứ mới mẻ và lạ lẫm. Những người nông dân ở vùng này rải phân chuồng ra đất, vụ mùa tươi tốt. Thực phẩm có ở khắp nơi. Anh thấy gạo và ngô, những con cá còn sống, quẩy mình trong rổ ở khu chợ bán cá, những miếng thịt to dùng treo trong các cửa hàng thịt.

Nhưng Wang Lung không thể kiếm đủ tiền, vì vậy gia đình anh phải tới nhà ăn công cộng để lấy đồ ăn. Nếu có một hoặc hai xu dư, O-Lan sẽ nấu cơm với bắp cải trong túp lều của họ. Trước đó, cô tìm được hai viên gạch và một cái nồi sắt mà ai đó đã vứt đi. Nhưng chất đốt rất khó kiếm. Hai thằng bé đi trộm lá tranh hay cỏ khô ở mấy xe bò của nông dân nên bị họ rượt chạy bán sống bán chết. Đứa lớn mập và chậm chạp, nhưng đứa nhỏ thì nhanh nhẹn và tháo vát nên nó luôn tìm được vài que củi hoặc cỏ khô làm chất đốt.

Một đêm nọ, Wang Lung trở về và thấy O-Lan đang nấu một miếng thịt heo to.

“Ai cho chúng ta miếng thịt này vậy?”, Wang Lung hỏi.

“Con lấy nó lúc người bán thịt không để ý,” đưa con trai nhỏ liền khoe, “nó là của con đó!”

Nghe thấy vậy Wang Lung liền dùng dùng nổi giận. “Ta sẽ không ăn miếng thịt này!”, anh quát lên. “Chúng ta sẽ chỉ ăn miếng thịt nào mà chúng ta mua hoặc xin được. Chúng ta sẽ không ăn thứ thịt ăn cắp!”

“Thịt là thịt mà,” O-Lan nhỏ nhẹ nói.

Cô lấy miếng thịt đã nấu ra và xắt nó bằng đôi dũa. Cô đưa một ít cho ông già và lũ trẻ, rồi dứt đầy miệng đưa con gái nhỏ, cuối cùng mới tới lượt mình. Nhưng Wang Lung không ăn một miếng nào. Anh lôi đưa con trai nhỏ ra khỏi lều và đánh nó, vừa đánh vừa chửi: “Làm điều đó là một thằng ăn cắp!”, rồi anh lại đánh tiếp.

Thằng bé chạy lại chỗ mẹ nó, khóc lóc thảm thiết, còn Wang Lung thì đứng ngoài lều một mình trong đêm tối.

“Chúng ta phải trở về mảnh đất của mình thôi,” anh nói.

Khi người giàu lại quá giàu

Đã mấy tháng trôi qua mà Wang Lung và gia đình anh vẫn chưa trở về cố hương. Họ vẫn nghèo, nhưng họ biết chỗ có thể kiếm thức ăn trong thành phố. Wang Lung chẳng nghe được tin tức gì ở làng quê của anh cả, và anh cũng không biết liệu tình hình đã yên ổn để có thể trở về hay chưa.

Từ nơi này trở về mảnh đất của anh quả là một quãng đường dài. Không biết ông cụ và lũ trẻ có thể cuốc bộ hết được lộ trình ấy không? Và nếu như khi họ về đến nơi mà mọi thứ vẫn chưa thay đổi thì sao?

Wang Lung nghĩ: “Nếu ta có thể kiếm thêm được một ít tiền, thì khi trở về, ta sẽ cần phải mua hạt giống để gieo trồng. Nhưng cho tới lúc hạt giống mọc lên thì ta sẽ sống bằng cách nào đây?” Rồi anh nghĩ đến cái lỗ bí mật trên tường nhà, chỗ anh giấu bạc. Bây giờ họ chỉ có thể kiếm vừa đủ tiền nuôi sống bản thân, ngoài ra chẳng dư được chút nào.

Bao giờ anh sẽ có thêm bạc để nhét vào chỗ giấu bí mật của anh?

Wang Lung giờ đây hiểu rằng hầu hết mọi người trong thành phố lớn này đều nghèo khổ. Họ không thể dành dụm được chút tiền nào. Những người dân nghèo khổ này làm lụng suốt ngày nhưng họ chỉ có được một ít tiền và vài vật sở hữu. Có một số người không hề làm việc - họ ăn không ngồi rồi - nhưng họ lại giàu có. Họ có tiền, có châu báu và những ngôi nhà xinh đẹp.

“Nếu anh có cái gì đó, anh sẽ bán nó và trở về mảnh đất của chúng ta,” anh nói với O-Lan.

“Có đứa con gái,” O-Lan nói. “Chúng ta có thể bán nó cho nhà họ Hwang làm nô tì. Em cũng đã từng bị bán làm nô tì cho nhà họ Hwang đó thôi.”

Đứa bé gái đã cứng cáp hơn và đang tập đi. Nó nhìn cha nó và mỉm cười, lòng Wang Lung tràn ngập tình yêu thương đối với nó. Anh nhớ lại chuyện nó đã suýt chết vì đói khi vừa mới chào đời.

“Anh không thể bán nó,” Wang Lung nói. “Nó có nụ cười đáng yêu lắm, anh không thể làm điều đó đâu.”

Rồi Wang Lung ra đứng ngoài lều và la lớn lên: “Tôi sẽ không bao giờ được nhìn lại cố hương của tôi sao?”

Người hàng xóm nói với sang từ cửa lều kế bên: “Có hàng trăm người nghèo khổ như chúng ta trong thành phố này.”

“Cuộc sống của chúng ta sẽ luôn như thế này ư?” Wang Lung hỏi.

“Không,” người đàn ông đáp. “Khi người giàu lại quá giàu và người nghèo lại quá nghèo, mọi thứ luôn thay đổi.”

“Tôi có biết chút đỉnh về cuộc sống của những người giàu có,” Wang Lung nói.

“Và họ biết chút ít về cuộc sống của anh,” người hàng xóm nói và cười phá lên. “Nhưng chỉ một bức tường phân cách chúng ta thôi.”

“Anh muốn nói gì?”, Wang Lung hỏi. Anh nghĩ rằng người hàng xóm muốn nói những tấm vách lều của họ. Những vách chiếu mỏng đến nỗi người ta nghe được mọi thứ đang xảy ra ở lều bên cạnh.

Người hàng xóm chỉ bức tường xám dài đằng sau họ. “Đây là bức tường của một ngôi nhà lớn,” ông ta nói. “Của cái mà kẻ giàu trong đó ném đi trong một ngày còn nhiều hơn là gia tài cả đời anh. Họ có châu ngọc và vàng bạc. Những con chó của họ còn được ăn ngon hơn anh. Kẻ giàu thì lại quá giàu, nhưng có một cách để chúng ta có thể thay đổi điều này.”

Tối hôm đó, Wang Lung mơ màng về những

đồng bạc. Nhưng anh chẳng hề nghĩ đến người hàng xóm có ý gì khi nói: “Kẻ giàu thì lại quá giàu, nhưng có một cách để chúng ta có thể thay đổi điều này.”



Vào mùa xuân, Wang Lung thường thấy những người đàn ông đứng túm tụm trên đường nghe người ta diễn thuyết. Rồi những người khác đi phát truyền đơn cho người đứng nghe.

Một ngày nọ, lúc đang kéo xe, Wang Lung chợt dừng lại gần một nhóm người như thế. Anh nghe thấy một tay diễn thuyết trẻ nói: “Người giàu áp bức người nghèo. Người giàu làm cho chúng ta nghèo.”

Wang Lung luôn nghĩ rằng anh nghèo vì thương đế không cho mưa để mùa màng tươi tốt. Thế là anh tới chỗ người diễn thuyết và hỏi: “Thưa ông, mấy người giàu, kẻ áp bức chúng ta, có cách nào tạo ra mưa không?”

“Anh ngu thật,” người thanh niên nói. “Anh vẫn còn để tóc đuôi sam kia à. Người giàu chẳng thể tạo ra mưa. Nhưng nếu họ chia bớt đồ ăn và của cải cho chúng ta, thì mưa chẳng có ý nghĩa gì cả.”

Từ đám đông có tiếng la lớn và một người đàn ông tiến lại và nhét vào tay Wang Lung vài tờ truyền đơn. Mấy tờ truyền đơn này chẳng có ý nghĩa gì đối

với Wang Lung, bởi vì anh không biết đọc mà cũng chẳng biết viết. Nhưng anh giữ lấy chúng vì anh nhớ ra O-Lan cần giấy để nhóm lửa và để chêm vào những chiếc giày đã vệt mòn mỏng dính của họ.

Wang Lung không đồng ý với lời nói của người thanh niên. Miệng ăn núi lở, tiền tiêu mãi thì trước sau gì cũng sẽ hết. Nhưng nếu không có mưa, không có nắng, đất đai sẽ không cho mùa màng và cái đói sẽ đến.

Đột nhiên, tiếng la ó ầm ĩ nổi lên rồi quân lính xuất hiện trên đường. Họ mang súng, gươm và bắt giữ vài người đàn ông trong nhóm. Tất cả những người khác rần rần bỏ chạy. Nhưng Wang Lung không thể chạy đi và bỏ lại xe kéo được, vì vậy anh nấp vào cửa hiệu của một ông lão.

“Nằm xuống sàn ấy,” ông lão nói, “đám lính sẽ chóng bỏ đi thôi.”

“Bọn chúng làm gì thế hở cụ?” Wang Lung hỏi.

“Chúng bắt đàn ông đi đánh nhau ngoài mặt trận chứ làm gì,” ông lão trả lời.

“Bắt đàn ông rời khỏi gia đình của họ sao?” Wang Lung hãi sợ hỏi. Anh nghĩ đến những người vợ và những đứa con bị bỏ mặc đói khát khi người chồng người cha của họ bị bắt đi đến cái chết trong chiến trận.

“Bọn lính chẳng quan tâm đến gia đình của họ đâu,” ông lão nói. “Tụi lính đi rồi kìa. Về nhanh đi.”

Wang Lung vắt chân lên cổ chạy về nhà cùng với chiếc xe kéo. Rồi anh kể cho O-Lan nghe những gì anh đã chứng kiến. “Chúng ta phải về quê nhà thôi,” anh nói.

“Đợi thêm mấy ngày nữa đi,” O-Lan nói. “Em nghe được một chút tin tức. Người hàng xóm nói sắp có chiến tranh đấy.”

Ngày kế tiếp Wang Lung không rời khỏi lều vì anh sợ gặp phải tụi lính. Anh bảo thằng con lớn trả chiếc xe kéo cho ông chủ.

Hai ngày sau, nhà ăn công cộng đóng cửa. Wang Lung rời khỏi lều đến nói chuyện với người gác bên ngoài nhà ăn.

“Tại sao nhà ăn bị đóng cửa vậy?”

“Mấy người giàu đỡ đầu cho nhà ăn công cộng trong thành phố đang rời khỏi nơi này,” người gác trả lời. “Họ muốn mang theo tất cả tiền bạc. Nhưng quá trễ rồi. Cổng thành đã bị đóng lại. Quân địch thì ở bên ngoài thành phố. Chẳng ai có thể ra vào cả.”

Wang Lung trở về lều. Trên đường về, anh thấy phố xá vắng hoe. Ai có chút của cải cũng đều lo sợ vì quân địch đã đến gần. Nhưng những người nghèo

sống ở các túp lều bên bức tường của ngôi nhà lớn không hề sợ hãi gì hết, bởi vì họ chẳng có gì để mà mất cả. Họ ngồi trong lều và chờ đợi. Wang Lung không hề biết quân địch là ai, nhưng anh lại sợ bọn lính và chẳng biết phải làm gì nên anh cũng ở lại trong căn lều của mình.

“Chúng ta phải thoát ra khỏi thành phố này thôi,” anh quyết định. “Không có việc làm và thức ăn. Nếu chúng ta còn ở lại đây, chúng ta sẽ chết đói mất.”

Anh bế đứa con gái nhỏ lên tay và nói: “Đứa con ngu ngốc bé bỏng của cha ơi, con có muốn vào ngôi nhà to lớn đằng sau bức tường không? Có đồ ăn và thức uống trong đó đấy.”

Đứa bé mỉm cười, không hiểu anh nói gì cả. Sau đó, Wang Lung nói với O-Lan: “Hồi ở nhà họ Hwang em có hay bị đánh không?”

O-Lan trả lời: “Ngày nào em cũng bị đánh cả.”

Bất thành linh, những âm thanh gào thét và đổ vỡ dữ dội vang lên. Wang Lung và gia đình anh đều nhào xuống đất và giấu mặt đi. Wang Lung dùng tay che kín mặt đứa con gái, còn hai thằng bé thì thét lên sợ hãi. Rồi họ nghe thấy một tiếng động long trời lở đất, như thể nhiều người đàn ông trong thành phố cùng đồng thanh hét lên.

“Quân địch đã phá vỡ được cổng thành rồi.” O-Lan thì thảo.

Và rồi những âm thanh khác, gần hơn nhiều, vọng lại phía họ. Họ nghe thấy tiếng kèn kệt của một cánh cổng lớn.

“Đến đây nào, cổng bọn nhà giàu mở rồi,” hàng xóm của họ gọi lớn.

O-Lan nhanh nhẹn rời khỏi lều. Wang Lung dẫn ông già và lũ trẻ: “Ở yên đây nhé.” Rồi anh đi theo O-Lan.

Nhiều người chạy về phía mấy cánh cổng ngôi nhà to lớn. Họ gầm gừ trong họng như những con cọp. Wang Lung đi cùng với họ và bị đẩy lọt vào trong ngôi nhà. Đám đông xông vào bên trong, lục lọi các căn phòng, tháo tung mấy cái hộp, kéo đứt màn cửa, lấy đi chén đĩa và quần áo.

Còn Wang Lung thì đi vào nội viên nơi ở của các phu nhân giàu có. Anh trông thấy đằng sau ngôi nhà lớn có một cánh cửa nhỏ, gọi là cửa thoát hiểm. Mấy người đàn bà ở nội viên đã thoát ra bằng cửa này.

Có một người đàn ông chưa kịp chạy thoát. Gã mập này đi ra từ một căn phòng bên trong. Khuôn mặt hẩn nức ních và đôi mắt ti hí giống mắt lợn. Trông hẩn như là đang buồn ngủ hay say rượu gì



Gã mập bốc một nắm đầy vàng
từ túi áo choàng ra và đưa cho Wang Lung.

đấy. Khi nhìn thấy Wang Lung, hắn liền thét lên: “Xin tha mạng... xin tha mạng... đừng giết tôi mà! Tôi có tiền cho anh đấy... rất nhiều tiền.”

Wang Lung không có vũ khí và anh không hề có ý tấn công hắn. Nhưng từ “tiền” đã làm lóe lên ngọn lửa trong đầu anh. Tiền! Đứa con gái sẽ được cứu. Anh có thể trở về quê hương! Thế là anh quát lên với giọng thô bạo: “Đưa tiền cho tao mau!”

Tên mập bốc một nắm đầy vàng từ túi áo choàng ra và đưa cho Wang Lung.

“Đưa tao thêm nào!” Wang Lung nạt.

Tên mập lại rút tay vào túi và lấy thêm tiền ra. “Bây giờ tôi chẳng còn gì để mất nữa rồi, đời tôi thế là hết rồi,” gã nói và bắt đầu khóc lóc.

“Giờ thì rút đi, không thì tao cho mày chầu Diêm vương bây giờ,” Wang Lung hét.

Gã mập lùi thủi chạy ra ngoài cổng thoát hiểm và chuồn mất.

Wang Lung rời khỏi nơi đó một mình với hai nắm tay đầy vàng. Anh giấu tiền trong tay áo và trở về lều.

Một lần nữa đến nhà họ Hwang

Ngày hôm sau, mọi người chạy hỗn loạn trong thành phố. Không ai làm việc cả. Các đám đông di chuyển về phía cổng thành và chẳng ai ngăn cản họ rời đi.

“Chúng ta sẽ đi về phương bắc,” Wang Lung tuyên bố với gia đình anh. “Chúng ta sẽ trở về mảnh đất của chúng ta.”

Và thế là họ bắt đầu cuộc hành trình trở về quê hương.

Đó là một chuyến đi dài, nhưng thời tiết tốt và đường đi rất yên lành. Chiến tranh đã chuyển hướng về rất xa phía nam đất nước. Wang Lung và gia đình anh mua đồ ăn trên đường đi vì giờ đây họ đã có tiền.

Cuối cùng thì Wang Lung cũng về đến mảnh đất của anh ở miền bắc. Ngôi nhà làm bằng đất của họ

vẫn còn đó, nhưng cửa và mái nhà thì mất tiêu. Wang Lung không lo lắng gì vì bây giờ anh đã có tiền mua cửa mới, mái nhà mới và đồ đạc bằng gỗ mới, cả dụng cụ mới để làm việc trên đồng nữa.

Anh tới nhà người hàng xóm hỏi chuyện.

“Ching, ai lấy mất cửa và mái nhà của tôi vậy?”

Ching trả lời: “Bọn cướp trú ở nhà anh vào mùa đông năm ngoái. Chú của anh đã nhìn thấy chúng. Chúng dùng gỗ cửa và mái rơm để đốt lửa.”

“Thế anh sống qua thời gian đói kém bằng cách nào vậy?”

“Chúng tôi ăn thịt mấy con chó, chúng tôi ăn cỏ. Thậm chí có kẻ ăn cả thịt người chết nữa. Vợ tôi chết rồi, còn đứa con gái thì tôi đã cho một tên lính. Giờ tôi chỉ còn một mình thôi.”

Wang Lung liền nói: “Tôi có hạt giống, tôi có đất. Đến làm ruộng cho tôi đi rồi anh sẽ có cái ăn.”

Thế là Ching đến làm việc cho Wang Lung. Mấy người đàn ông khác cũng tới làm việc cho anh, nhưng Ching là người làm đầu tiên của Wang Lung. Vì vậy anh ta được phân làm quản điền, đốc công của họ.



Một đêm nọ sau khi việc sửa chữa ngôi nhà đã

hoàn tất, Wang Lung nằm trên giường cùng với vợ mình. Anh cảm thấy có cục gì cộm lên giữa ngực cô.

“Cái gì vậy?”, anh hỏi.

O-Lan đưa cho anh xem một túi da nhỏ mà cô cột quanh cổ bằng một sợi dây thừng mảnh. “Em lấy cái này trong ngôi nhà lớn ở miền nam,” cô nói.

Trong túi có các loại đá quý - đá xanh, đỏ và cả màu trắng - thứ châu báu của một kẻ giàu có. Wang Lung nắm chúng trong tay.

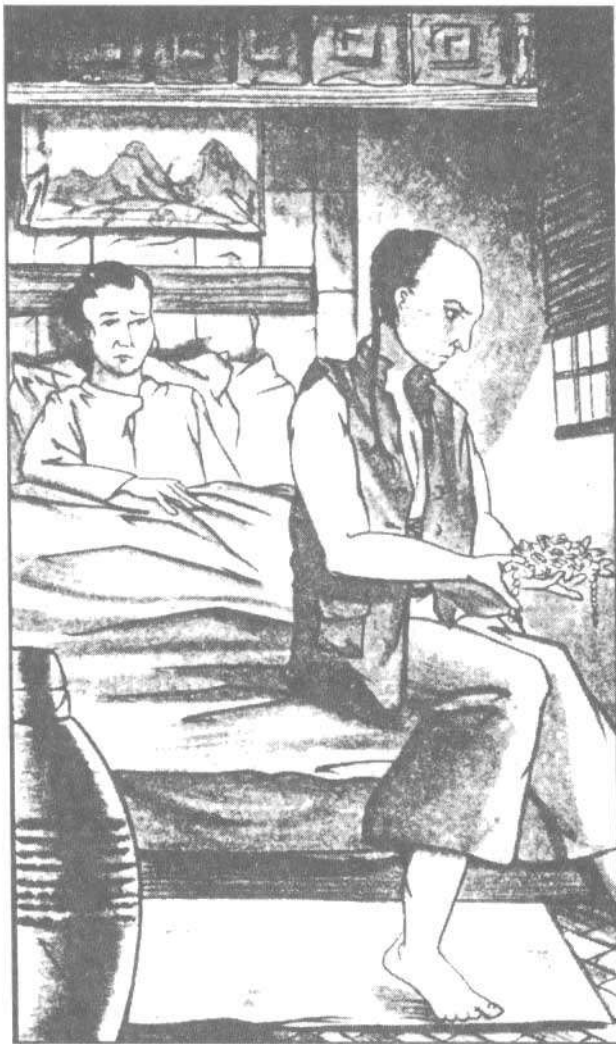
“Châu báu như thế này phải bán thôi,” anh nói. “Giữ chúng không an toàn đâu. Chúng ta còn phải mua đất.”

“Em mong là có thể giữ lại cho riêng mình hai viên đá,” O-Lan buồn rầu nói. “Chỉ hai viên nhỏ thôi. Hai viên ngọc trắng được không anh?”

“Để làm gì?” Wang Lung ngạc nhiên hỏi. “Tại sao em phải cần ngọc cơ chứ?”

“Em sẽ không đeo chúng,” O-Lan trả lời. “Em sẽ giữ chúng. Thỉnh thoảng, có lẽ, em sẽ nắm chúng trong tay. Và khi con gái chúng ta cưới chồng, em sẽ đưa cho nó làm bông tai.”

Wang Lung nhìn chăm chú người vợ hiền đã từng làm lụng vất vả bao năm. Anh hiểu cô muốn có một chút gì đó cho bản thân nên anh đưa cho cô hai viên ngọc. Cô liền cầm lấy, giấu vào cái túi



"Châu báu như thế này phải bán thôi," anh nói. "Giữ chúng không an toàn đâu. Chúng ta còn phải mua đất."

đeo ở cổ, và cảm thấy được an ủi.

Hôm sau, Wang Lung tới nhà họ Hwang xem họ có muốn bán thêm đất không. Không thấy người giữ cổng đầu và cánh cổng đóng im ỉm. Anh gõ cổng nhưng chẳng có ai trả lời.

Một người đàn ông băng qua đường gọi anh: "Chỉ có lão chủ ở nhà. Người tớ gái của lão có thể nói chuyện với anh, nếu cô ấy muốn. Gọi cô ấy đi. Tên cô ấy là Cuckoo." Và anh ta mỉm cười.

Wang Lung quay lại chỗ cổng và gõ thêm lần nữa. Cánh cổng mở hé ra và có tiếng hỏi gắt: "Ai đó?"

"Wang Lung đây."

"Wang Lung là thằng chó nào vậy?" một giọng nói thô lỗ cất lên.

Wang Lung nhận ra anh đang nói chuyện với chính lão chủ. Chỉ có một ông chủ - kẻ chuyên ra lệnh điều khiển tôi tớ trong nhà - mới có kiểu ăn nói sống sượng như thế.

"Bẩm cụ," Wang Lung lễ phép nói. "Con tới có chuyện mua bán. Con sẽ không làm phiền tới cụ đâu ạ. Con có thể nói chuyện với quản gia của cụ không ạ?"

"Con chó đó đi rồi," lão chủ nói.

"Con đến để nói chuyện tiền nong," Wang Lung tiếp tục.

Lão chủ đóng cửa lại và nói: “Không có tiền nong gì ở cái nhà này đâu.”

“Nhưng bấm cụ,” Wang Lung gọi, “con đến để đưa cụ tiền chứ không lấy tiền chỗ cụ đâu ạ.”

Và một người đàn bà ra mở cổng. Khuôn mặt ả mỏng và nhọn giống một con chim. Ả trát nhiều phấn lên mặt nên trông chẳng già cũng chẳng ra trẻ. Giọng ả gay gắt và dữ tợn. Đó chính là nữ tì Cuckoo.

“Anh mua bán gì vậy? Tiền của anh đâu?” ả Cuckoo hỏi gắt.

“Tôi không thể bàn chuyện mua bán với một nô tì,” Wang Lung nói.

“Lão phu nhân qua đời rồi. Còn lão gia thì ốm yếu bệnh tật,” Cuckoo nói. “Anh không nghe nói về lũ cướp sao? Bọn chúng đã lấy đi mọi thứ. Tôi là nô tì duy nhất còn lại của nhà họ Hwang. Vì vậy, hoặc là mua bán với tôi hoặc chẳng bán buôn với ai sất.”

“Thế cậu chủ đâu rồi?” Wang Lung hỏi.

“Đi rồi,” ả đàn bà nói. “Nào, nhanh lên, anh muốn gì thì nói đi, không thì xéo khỏi đây.”

“Còn bao nhiêu đất vậy?”

Ngay lập tức ả hiểu Wang Lung muốn gì. “Vẫn

còn nhiều đất lắm. Chúng không cùng một nơi nhưng có thể bán tất cả được.”

“Lão gia sẽ đồng ý bán chứ?”, Wang Lung hỏi.

“Có mà... có mà,” ả nhanh nhẩu trả lời. “Lão ta làm tất cả những gì tôi nói và lão đang cần tiền.”

Wang Lung hỏi tiếp: “Cô bán đất lấy vàng, bạc, hay đá quý đây?”

Ả trả lời ngay: “Tôi sẽ lấy đá quý.”

Cuckoo, Lotus và trà lâu

Wang Lung không còn là một nông dân nghèo với vài mảnh ruộng nữa, giờ đây anh đã là ông chủ của nhiều đất đai. Anh coi thêm lâu trên ngôi nhà cũ và thuê người làm việc trên đất của anh. Anh vẫn nhớ tới mấy đứa con ăn không ngồi rồi của nhà họ Hwang nên quyết định bắt con mình sẽ phải làm việc trên đồng.

Hàng ngày, anh dẫn hai đứa con trai nhỏ ra đồng và bảo chúng kéo cày với con bò. Đôi bàn tay nhỏ xíu của hai cậu bé không thể làm được nhiều việc, nhưng chúng biết được cái nóng bức của mặt trời trên cơ thể chúng, và biết được sự mệt mỏi khi lên đồng xuống ruộng.

Wang Lung không cho vợ làm việc ngoài đồng. Anh không còn là một kẻ nghèo khổ nữa nên O-Lan chỉ trông nom việc nhà và may vá thôi.

Lại một lần nữa O-Lan sinh con. Lần này cô sinh đôi - một trai và một gái.

Wang Lung nghĩ, lần đầu tiên trong đời, anh chẳng còn chuyện gì phải lo lắng và phiền muộn cả. Nhưng rồi đứa con gái lớn lại mang điều đó đến với anh.

Năm năm trôi qua, nhưng đứa con gái lớn của anh chẳng hề nói chuyện, nó chỉ biết mỉm cười. Con bé đã từng suýt chết vào năm đầu tiên của đời mình, rồi nó đã tồn tại với không một chút suy nghĩ gì trong đầu.

“Đứa con khờ dại bé bỏng của ta... đứa con khờ dại bé bỏng của ta. Con sẽ không bao giờ được cười gả. Nhưng nếu ta bán con bé khốn khổ này đi làm nô tì, họ sẽ giết nó khi phát hiện ra nó không hề có ý thức”, Wang Lung cứ lẩm bẩm suốt như thế, và anh rất mực chăm sóc cô con gái, còn cô bé thì luôn mỉm cười đi theo anh một cách lặng lẽ.

Một điều khác nữa khiến Wang Lung lo lắng. Anh cảm thấy xấu hổ khi ở chợ anh phải nói: “Ông có thể đọc cho tôi nghe cái hóa đơn tính tiền được không, tôi không biết chữ.”

Vì vậy anh không đưa lũ trẻ đi làm ruộng nữa mà cho chúng đến trường. Một ông giáo già sẽ dạy lũ trẻ để lấy một số tiền nhỏ vào mỗi ngày lễ.

“Thưa thầy,” Wang Lung nói với ông giáo, “đây là

hai thằng con trai lười biếng của tôi. Nếu thầy có thể dạy chúng biết mọi thứ, tôi sẽ biết ơn thầy vô cùng.”

Ông giáo già hỏi Wang Lung về công việc của anh và Wang Lung trả lời rằng anh là một nông dân. Thế là ông giáo đặt tên cho lũ trẻ. Ông gọi đứa mười hai tuổi là Nung En và đứa mười một tuổi là Nung Wen. Mấy cái tên đó có nghĩa là “của cải từ đất”.

Lúc rời khỏi nhà ông giáo, Wang Lung gặp một người hàng xóm.

“Tôi vừa mới từ trường học của hai đứa con trai tôi về đây,” anh tự hào nói. “Tôi không cần lũ nhỏ làm việc trên đồng nữa. Thay vì vậy chúng có thể học đọc và viết chữ.”



Thế là sự thịnh vượng của nhà Wang Lung lại phát triển. Trong vòng bảy năm đều có mưa nên đồng ruộng tươi tốt và không hề có chuyện đói khát. Nhưng vào năm thứ tám, mưa không ngừng trút xuống ở miền bắc. Sông dâng lên ngày càng cao và lũ tràn vào đồng ruộng, vì vậy người ta không thể gieo trồng gặt hái gì được.

Wang Lung bảo tá điền của anh xây sửa lại mấy bức tường và trông nom gia súc. Còn bản thân mình

thì lần đầu tiên trong đời anh cho phép mình lười biếng và có thời gian để mất tới gia đình.

Hai đứa con sinh đôi cười đùa ở cửa ra vào, cha anh thì hết ngủ, lại thức, rồi lại ngủ ở một góc. Đứa con gái khờ khạo khốn khổ của anh thì ngồi hàng tiếng đồng hồ vắn vẹo một mảnh vải trong tay. Còn O-Lan lo nấu nướng, may vá quần áo và coi sóc nhà cửa.

Tóc O-Lan giờ đây đã ngả màu muối tiêu, cơ thể cô mệt mỏi bởi làm lụng nặng nhọc và răng cô bắt đầu đen đi.

“Bà trông giống hệt vợ của một nông dân,” Wang Lung cần nhằn. “Bà không thể bôi dầu thơm lên tóc như những phụ nữ khác vẫn làm sao? Bà không thể ăn mặc giống họ được à? Bà là vợ của một người đàn ông phát đạt cơ mà.”

O-Lan lại nghĩ rằng chồng cô đang phàn nàn về việc cô đã không sinh thêm con trai cho anh. Nên cô trả lời: “Từ khi sinh đôi tới giờ, tôi không được khỏe cho lắm, như có một ngọn lửa trong bụng tôi ấy.”

“Thôi, tôi tới trà lâu nghe tin tức đây,” Wang Lung nói. Thế là anh rời khỏi nhà và đi vào thị trấn.

Những năm trước, ở trà lâu cũ người ta đối với Wang Lung rất thô lỗ. Nhưng bây giờ, khi anh vào trong trà lâu, thì mấy người trong đó nói nhỏ với

nhau: “Wang Lung đấy... người đã mua đất nhà họ Hwang đấy.” Thoạt đầu, Wang Lung cảm thấy rất mãn nguyện nhưng giờ đây anh cảm thấy mệt mỏi vì điều đó. Cho nên anh tới một trà lâu mới, nơi mà chẳng ai quen biết anh cả.

Trà lâu này có hai tầng. Ở tầng trệt, người ta ngồi uống trà và chơi xúc xắc hay domino. Họ rất ồn ào. Ở tầng trên thì có các cô gái giải trí cho đàn ông. Vào buổi tối, tiếng ca hát cười đùa của các cô vẳng ra từ những cửa sổ.

Wang Lung đang ngồi uống trà. Có đủ thứ âm thanh hỗn tạp quanh anh, nên anh không nghe thấy tiếng bước chân sau lưng. Nhưng anh quay lại khi một giọng đàn bà cất lên: “Wang Lung, anh nông dân, anh làm gì ở đây vậy?”

Anh nhìn thấy khuôn mặt nhọn và mỏng của ả nô tì Cuckoo nhà lão chủ họ Hwang. Anh lớn tiếng át những âm thanh ồn ào của đám cờ bạc trả lời ả: “Tiền của tôi không tốt bằng tiền của những người khác sao? Tôi là một người giàu có. Vận may rất tốt đã đến với tôi.”

“Ai cũng nghe về sự may may mắn tốt đẹp của Wang Lung,” Cuckoo nói. “Có lẽ anh muốn chơi xúc xắc? Hãy chứng tỏ vận may của anh tốt đẹp như thế nào đi.”



"Wang Lung, anh nông dân, anh làm gì ở đây vậy?"

“Tôi chưa bao giờ đụng đến xúc xắc và rượu,” Wang Lung nói.

“Ôi! Anh chỉ có uống trà thôi sao?” Cuckoo nhìn anh chăm chăm, đầu ngoẹo sang một bên và ngoác miệng ra cười. “Anh nói là anh chưa từng cờ bạc hay uống rượu à? Nhưng anh đã từng chạm đến đôi bàn tay xinh đẹp và một khuôn mặt đáng yêu chưa?” Và ả cười ngặt nghẽo.

Mặt Wang Lung đỏ lên: “Chưa, chưa bao giờ cả.”

“Nhưng anh mơ về chúng, đúng không?” Cuckoo hỏi. Wang Lung im lặng. Cuckoo liền lấy một cuộn giấy từ túi áo ra. Trên cuộn giấy là hình vẽ các cô gái xinh đẹp.

“Này, đây là những người đẹp trong mộng, là các cô gái mà đàn ông hay gặp trong giấc mơ của họ. Dĩ nhiên không phải anh, mà là những người đàn ông khác kia. Anh là một nông dân tốt có nhiều con trai. Anh không cần những cô gái trong tranh này.”

Thế rồi ả nhìn thấy cách Wang Lung ngấm bức tranh như thế nào và đôi mắt anh sáng rực lên ra sao với ý nghĩ về những cô gái xinh đẹp.

“Nào, nếu...”, Cuckoo tiếp tục, “... nếu anh chọn một trong những cô gái này, nhưng họ không phải là những phụ nữ thật đâu đấy nhé, anh chọn ai nào?”

Máu chảy rần rần trong cơ thể Wang Lung với sức nóng như lửa đốt. Anh dán mắt vào hình vẽ một cô gái trẻ. Thân hình cô mảnh mai như măng tre, khuôn mặt giống khuôn mặt của một con mèo con thông minh, tay thì cầm một đóa sen. Wang Lung không lên tiếng nhưng mắt anh như đóng đinh vào bức tranh.

Rồi anh trả tiền trà và nhanh chóng đi ra ngoài. Tiếng cười của Cuckoo vọng theo anh ra tới ngoài đường.

Lotus đến ở nhà Wang Lung

Nước vẫn lênh láng trên cánh đồng nên Wang Lung quả là rảnh rỗi. Nếu có công việc để làm, anh đã chẳng bao giờ đến trà lâu nữa, và anh sẽ quên đi bức tranh cô gái có khuôn mặt đánh phấn với thân hình mảnh mai như măng tre. Nhưng anh lại chẳng có việc làm nên đâm rảnh rỗi. Anh không biết phải làm gì cả.

Anh hết đi lên rồi lại đi xuống trong nhà. Cuối cùng, anh quyết định tới trà lâu và thấy Cuckoo đang đứng ở cửa ra vào.

“Wang Lung đấy à,” Cuckoo lên tiếng, giọng sắc như dao. “Anh muốn gì đây?”

“Nếu tôi có bạc, tôi không thể làm như những người đàn ông khác sao?” Wang Lung nói và xòe tay ra cho Cuckoo thấy những đồng bạc.

Cuckoo nhìn chỗ bạc rồi nói: “Lên lầu đi. Chọn

lấy cô nào mà anh thích.”

“Cô gái nhỏ nhắn ấy,” Wang Lung nói. “Cái cô cầm hoa sen trong tay ấy.”

Cuckoo mỉm cười dắt anh lên lầu. Một cánh cửa mở ra và một người đàn bà ngấm nhìn Wang Lung.

“Người đàn ông đầu tiên trong đêm nay,” ả nói.

“Anh ta không phải của cô đâu”, giọng Cuckoo đánh đá và dữ tợn. “Anh ta tới gặp Lotus.”

“Tốt,” một ả khác nói, “anh ta có mùi nồng dân đấy.”

Sau đó Cuckoo mở một cánh cửa và đẩy Wang Lung vào phòng, nơi một cô gái mảnh mai đang ngồi trên giường.



Cả một mùa hạ dài, trong lúc những cánh đồng ngập nước, thì Wang Lung lui tới trà lâu hằng đêm. Số bạc mà anh kiếm được lần lượt ra đi.

Mỗi lần anh gặp Lotus là ả lại thở dài và nói: “Chán thật... chán thật...”

Và anh hỏi: “Gì vậy, bông hoa bé nhỏ của ta? Tại sao nàng buồn vậy?”

Lotus liền nũng nịu trả lời: “Hôm nay thiếp chẳng vui tí nào vì bạn thiếp nhận được một món

quà. Người tình của ả cho ả một cái trâm bằng vàng, mà tất cả những gì thiếp có chỉ là cái trâm bằng bạc cũ rách này.”

Thế là Wang Lung mua cho Lotus nhiều món quà, và tất cả bạc của anh lọt qua những kẽ tay của anh như nước.

Cuối cùng anh tới chỗ O-Lan, và nói: “Đưa cho tôi hai viên đá quý mà bà giữ đi. Bà chẳng dùng gì tới chúng cả.”

O-Lan buồn rầu đáp: “Tôi nghĩ một ngày nào đó tôi sẽ đánh chúng thành bông tai, tôi sẽ đưa chúng cho con gái út của chúng ta vào ngày cưới của nó.”

“Đưa chúng đây!” Wang Lung đòi.

Thế là O-Lan đưa cho anh hai viên đá, tài sản duy nhất của cô ngoại trừ mấy bộ quần áo cô mặc. Cô không lên tiếng, nhưng nước mắt cứ tràn ra và cô lặng lẽ khóc.



Rồi vợ chồng người chú của Wang Lung tới sống với họ. Người chú này là em trai út của cha Wang Lung.

“Cháu trai, cháu phát đạt thật,” ông chú nói.

“Chúng ta tới sống với cháu đây bởi chúng ta nghèo lắm.”

Wang Lung không trả lời. Anh biết chú của anh là một người lười nhác và vợ ông ta là một người đàn bà miệng lưỡi. Bà ta cũng biết Cuckoo, và bà ta biết tất cả những chuyện ngồi lê đôi mách ở thị trấn.

“Cuckoo là một ả đàn bà lanh lợi,” vợ người chú nói. “Sau khi lão chủ chết trên giường của ả, ả tới trà lâu mới. Và ta có nghe nói cháu hay tới chỗ đó.”

“Vậy thì sao?” Wang Lung nói.

“Ở thị trấn họ nói cháu sẽ mang một cô tình nhân về nhà.”

Wang Lung chưa từng nghĩ đến điều này, nhưng anh thích cái ý kiến Lotus trở thành tình nhân của anh. Mất anh sáng rực lên và người đàn bà thấy được sự mong muốn của anh. Và anh sẽ cần một người trung gian để sắp xếp.

“Việc này có thể sắp xếp được chứ?” anh hỏi.

“Được, ta có thể dàn xếp được mà,” vợ người chú đơn đáp.

“Rồi, thím đi lo việc đi.”

Sau đó Wang Lung sai người làm của anh xây thêm mấy phòng. Thấy vậy O-Lan liền hỏi: “Tại sao ông xây thêm phòng vậy?”

“Một người đàn bà khác sẽ đến nhà này,” Wang Lung đáp.

O-Lan liền khóc: “Tôi đã sinh con trai cho ông rồi mà! Tôi đã sinh con trai cho ông rồi mà!”

Vợ người chú nhanh chóng quay lại báo với Wang Lung: “Chủ trà lâu sẽ trả tự do cho Lotus nếu trả một trăm đồng bạc. Còn Lotus sẽ đến ở nhà cháu nếu cháu cho cô ta đôi bông tai bằng ngọc bích, một nhẫn vàng và hai bộ quần áo. Và cô ta sẽ mang theo Cuckoo như người hầu của cô ta.”

Wang Lung không cần đợi nghe hết đã nói: “Sắp xếp đi. Sắp xếp đi.”

Anh đưa bạc cho vợ người chú và bảo: “Giữ lấy cho thím mười đồng bạc.”

“Không, không,” người đàn bà nói. “Chúng ta là người một nhà cả mà, ta làm điều này cho cháu chứ nào phải vì tiền bạc.”

Nhưng miệng nói như thế mà tay bà ta vẫn đưa ra, và Wang Lung đổ bạc đầy tay bà ta.

Rồi mọi thứ cũng được sắp xếp ổn thỏa. Vào một ngày nắng cuối hạ, Lotus tới ở nhà Wang Lung.



Từ lúc anh mang Lotus về chung sống, nhà Wang

Lung không còn sự yên bình như trước. Anh nghĩ O-Lan sẽ ghét Lotus vì anh đã từng nghe nói điều này luôn xảy ra khi một người phụ nữ thứ hai tới ở trong nhà. Nhưng không, O-Lan không ghét Lotus, người mà cô ghét thậm tệ lại chính là Cuckoo.

"Tôi biết ă đó khi tôi còn ở nhà họ Hwang," O-Lan nói. "Hai mươi lần một ngày á xuống bếp lớn tiếng hạch sách. 'Trà cho ông chủ! Đồ ăn cho ông chủ!' Và luôn luôn là quá nóng hay quá lạnh, hoặc là chuẩn bị không tốt."

Vì vậy Wang Lung bảo nhân công của anh xây nhà bếp và một nội viên khác. Thế là có hai gia đình dưới một mái nhà của Wang Lung.

Tiếp đó, người cha già của anh lại phá vỡ sự yên bình của gia đình. Ông cụ giờ đây đã già lắm rồi. Ông hết ngủ rồi lại thức, thức rồi lại ngủ và chẳng để ý đến điều gì ngoại trừ đồ ăn của mình. Ông cụ không thể hiểu được tại sao lại phải xây thêm nhà bếp khác.

Một ngày nọ, khi thấy lối vào sân trong và nghĩ rằng có thể lấy thêm đồ ăn ở đó, ông cụ kéo màn cửa lên và thấy Lotus đang đứng bên cạnh hồ cá trong sân. Mặt ă ta bôi phấn đỏ chót, còn lông mày thì kẻ đen thui.

"Kỳ nữ!" ông cụ la lên, giọng run rẩy. "Có một con kỳ nữ trong nhà!"

Thế là Wang Lung vội vàng dẫn ông lão trở về

phòng. Anh lo lắng, sợ rằng Lotus sẽ giận dữ. Vì, nếu Lotus trở nên tức giận, ả sẽ găm hết, nện hai tay vào nhau và sẽ không dịu đi trừ khi Wang Lung cho ả một món quà đắt tiền.

Vào một ngày khác, anh nghe thấy tiếng Lotus găm thét nên chạy vào sân trong. Ở đấy, anh thấy hai đứa con song sinh đã đưa chị cả của chúng - đứa con gái ngu ngốc khốn khổ của anh - tới thăm Lotus.

"Ta không thể chịu được những đứa ngu ngốc!" Lotus thét lên. "Đưa nó đi ngay! Đưa đi ngay! Một đứa ngu ngốc sẽ mang lại điềm xấu."

Wang Lung nổi giận. Trong tất cả mấy đứa con, anh yêu quý cô con gái khốn khổ này nhất. Tiếng thét của Lotus đã làm nó hoảng sợ, nên anh nói rất nhẹ nhàng với hai đứa song sinh: "Con trai và con gái của ta, đưa người chị khốn khổ của các con ra ngoài nắng chơi đi."

Rồi anh quay qua Lotus và giận dữ nói: "Tôi không muốn nghe thấy con tôi bị chửi rủa. Nhất là cô, không sinh được đứa con trai nào cả, và sẽ không bao giờ sinh được con trai, biết chưa!"

Lotus lo sợ, vì ả biết giờ đây anh không còn yêu ả như trước nữa. "Em sẽ vâng lời ông chủ của em," ả nói. Rồi ả đứng đó, đầu cúi gằm xuống. Wang Lung tức giận rời khỏi Lotus và không trở lại nội viên của ả trong nhiều ngày.



"Đưa nó đi ngay! Đưa đi ngay!
Một đứa ngu ngốc sẽ mang lại điềm xấu."

Gia đình của Wang Lung

Cuối cùng thì nước lũ cũng rút hết và để lại đất đai ẩm ướt toàn một màu xanh thẫm.

“Cuộc của tôi đâu? Cày của tôi đâu? Cả hạt giống để trồng nữa, chúng đâu hết rồi?”, Wang Lung rên rỉ.

Anh dẫn người làm ra đồng và họ làm việc cả ngày dưới ánh mặt trời nóng bức. Thế là Wang Lung lấy lại được cảm giác hạnh phúc.

Wang Lung cảm nhận được sự yên bình đang ngự trị trong ngôi nhà của anh, bởi vì anh đều đối xử tốt với hai người đàn bà. O-Lan làm anh hài lòng vì cô đã là mẹ của mấy đứa con trai, còn Lotus thì khiến anh hài lòng với khuôn mặt và thân hình xinh đẹp của ả.

Hai cậu con trai lớn, Nung En và Nung Wen, giờ đây là đã trưởng thành và chúng đã chán trường

học. Wang Lung biết rằng anh phải tìm việc làm cho Nung En, con trai cả, vì nó là đứa tháo vát và không nên làm việc ngoài đồng. O-Lan nhắc: "Ông phải tìm vợ cho nó thôi."

Vì vậy Wang Lung nói chuyện với một nhà buôn ở thị trấn: "Chúng ta đã từng buôn bán với nhau nhiều năm rồi, ông vẫn thường mua ngô của tôi. Nay con trai cả của tôi, Nung En, đã đến tuổi lấy vợ, mà ông lại có một cô con gái."

Nhà buôn biết danh tiếng của Wang Lung và hiểu được anh đang muốn gì. Rất là ích lợi nếu con gái ông cưới con trai của một nông dân giàu có. Nhưng hai người đàn ông không nói ngay đến việc đám cưới vào lúc này, họ chỉ đồng ý với nhau rằng sẽ có một sự sắp xếp ổn thỏa.

Wang Lung về nhà bảo Cuckoo chuẩn bị việc đám cưới. Ngay lập tức, Cuckoo nghĩ đến món tiền mà ả sẽ có, ả liền nhanh nhẩu đồng ý làm người trung gian. Sau đó, Wang Lung cho gọi Nung En lại để nói cho cậu biết về chuyện đám cưới, nhưng không thấy cậu con lớn đâu cả.

"Nó, đâu rồi?" Wang Lung tra hỏi tất cả mọi người trong nhà, nhưng không ai biết cậu thanh niên đã đi đâu.

Wang Lung bảo một người làm chờ ở cổng nhà,

khi nào con trai anh về thì báo cho anh biết. Nhưng cho đến rạng sáng hôm sau Nung En mới về nhà, cậu bước lảo đảo và nôn ọe ra đầy sân, rồi cậu ngã nằm đè luôn lên bãi nôn đó.

O-Lan chạy ra giúp con trai. Cô lau chùi sạch sẽ và đưa cậu về giường. Wang Lung thấy cậu con đã say khướt, và điều chắc chắn là chẳng thể hỏi được gì ở cậu ta. Vì vậy anh tới chỗ Nung Wen, đứa con thứ hai của mình, để tra hỏi: “Anh mày đã đi đâu suốt đêm vậy?” Nhưng cậu bé im lặng. “Nói đi chứ!”, Wang Lung nóng nảy quát.

Cậu bé cúi gầm đầu và nói: “Anh cả sẽ đánh con nếu con nói cho cha biết”.

“Nói cho tao biết chuyện gì mau?”, Wang Lung hét và anh túm lấy họng đứa con mà lắc liên hồi.

“Nung En đi với con trai của ông chú ạ”, cậu sợ hãi thổ lộ. Wang Lung hất cậu ra ngoài sân và đi tới phòng của người chú. Anh tìm thấy con trai ông ta ở đó và nhận ra hấn cũng say tí bít.

“Mày đã báo con tao làm chuyện gì vậy?” Wang Lung gằn giọng.

“Tôi chẳng bảo nó làm gì cả”, hấn trả lời một cách láo xược.

Wang Lung liềm túm lấy hấn ra và dọa: “Nói cho tao nghe, không thì mày chết với tao”.

“Nó ở chỗ nhà họ Hwang xưa kia, có một ả kỹ nữ sống ở đó,” thằng em họ trả lời.

Wang Lung biết ả này, vì cả thị trấn đều biết ả. ả là một trong những hầu thiếp của lão chủ, và cũng là một nô tì trong nhà họ Hwang.

Thế là Wang Lung quyết định gửi Nung En đi xa, đồng thời anh yêu cầu người chú và con trai ông ta rời khỏi nhà anh.

“Ra khỏi nhà tôi ngay”, anh nói với người chú. “Tôi thà đốt nhà còn hơn là cho các người nương náu”.

“Mày không dám đuổi tao đi đâu”, người chú nói, rồi lão ta phanh áo ngoài ra và chỉ vào một miếng vải đỏ bên trong.

Lúc bấy giờ, mảnh vải đỏ này là dấu hiệu của một băng cướp có tên là Đảng Râu Đỏ. Bọn chúng rất đáng sợ. Chúng trói người ta lại, đốt nhà của họ và bắt phụ nữ trong làng. Đột nhiên Wang Lung nhận ra nguyên nhân tại sao mà bọn cướp này lại không bao giờ tới nhà anh. Chính chú của anh là một tên cướp Râu Đỏ!

Wang Lung biết mình phải làm gì.

“Cứ ăn những gì mà ông muốn trong nhà”, anh nói, dù rằng trong thâm tâm anh hết sức tức giận. “Và tôi sẽ đưa cho ông tiền tiêu xài”.

Vậy là anh đành để người chú được tự do sinh



Đột nhiên Wang Lung nhận ra nguyên nhân tại sao mà bọn cướp này lại không bao giờ tới nhà anh.

sống trong nhà và không bao giờ nhắc đến chuyện này nữa.

Sau đó, Cuckoo từ chỗ nhà buôn trở về và nói: “Ông ta đồng ý cho thằng con lớn Nung En của anh cưới con gái ông ta. Nhưng con bé mới có mười bốn tuổi à. Phải đợi thêm ba năm nữa chúng mới có thể cưới nhau được”.

Nung En giờ đây đã lên mười tám và không còn đi học ở thị trấn nữa. Cậu nói với cha mẹ: “Hãy để con đi đến thành phố miền bắc. Con sẽ không ở nhà để bị xem là một đứa trẻ nữa đâu. Mà thị trấn ở đây thì chẳng lớn hơn một cái làng”.

Nghe vậy Wang Lung liền cho con trai một số tiền và bảo cậu cứ đến thành phố miền bắc, cậu ta sẽ học với những thầy giáo mới, được đọc nhiều sách, và Wang Lung sẽ có thể tự hào rằng con trai của anh là một người có học thức.



Khi đưa con trai cả đã ra đi, Wang Lung tiếp tục chăm sóc gia đình anh. O-Lan hàng ngày bận bịu với việc may vá, còn cô con gái ngu ngốc đáng thương của anh vẫn chơi đùa với mảnh vải như xưa. Cậu con trai thứ, Nung Wen, thì đi học, hai đứa con song sinh giờ đã lên mười. Riêng Lotus thì trở nên xinh đẹp hơn cả lúc còn trẻ.

Anh hài lòng với cuộc sống của mình. Anh quyết định đã đến lúc sắp xếp công việc và chuyện cưới hỏi cho đứa con thứ hai.

Nung En, con trai cả của anh, là một thanh niên to lớn, khỏe mạnh và trông giống O-Lan. Còn đứa thứ hai, Nung Wen, thì nhỏ con và có đôi mắt sắc sảo, thông minh, cậu trông giống ông nội hơn. “Nó sẽ là một nhà buôn giỏi”, Wang Lung nghĩ.

Vì vậy anh tới chỗ nhà buôn, cha vợ của cậu con trai cả, và đề nghị: “Tôi muốn cho thằng con thứ hai Nung Wen của tôi được học nghề ở đây”.

Nhà buôn liền đáp: “Tôi thì đang cần một thanh niên tháo vát”.

“Thế thì tốt quá”, Wang Lung thốt lên.

“Tôi cũng có một thằng con lên mười”, nhà buôn nói tiếp. “Còn anh thì có cô con gái mười tuổi. Chúng ta sẽ có hai đám cưới chứ?”

Wang Lung đồng ý ngay và trở về báo cho cậu con thứ hai biết: “Con sẽ được học nghề với ông nhà buôn trong thị trấn”. Ngay lập tức, cậu con tỏ vẻ vui mừng vì sẽ được nghỉ học ở trường.

Sau đó Wang Lung lại đi báo cho cô con gái thứ hai biết: “Con sẽ kết hôn với con trai ông nhà buôn khi con đủ tuổi đấy”.

Wang Lung nhìn con gái chăm chú và thấy

những giọt nước mắt rơi lã chã trên má nó. “Đừng buồn thế”, anh nói. “Tại sao con khóc vậy?”

“Bởi vì đêm nào mẹ cũng bó chân của con”, cô gái trả lời, “để con có thể lấy được một người chồng tốt, và để chồng con yêu con. Do hồi xưa mẹ không được bó chân nên mẹ nói là mẹ xấu xí và cha không yêu mẹ”.

Wang Lung xấu hổ khi nghe cô con gái nói thế. Chẳng lẽ anh không từng là một người chồng tốt sao? Và anh đã không đối xử tử tế với O-Lan sao? Anh liền ngấm nhìn O-Lan, trông cô có vẻ mệt mỏi, mái tóc đã ngả màu xám mặc dù cô chưa già. Đồng thời anh cũng nhìn thấy cô bước đi chậm chạp như thế nào và liên tục đặt tay lên bụng ra sao.

“Giúp mẹ con làm việc đi”, anh bảo đứa con gái út.

Nhiều tháng trôi qua, nhưng Wang Lung vẫn không thể nào quên được những lời của con gái anh: “Mẹ nói là cha không yêu mẹ”.

Một ngày nọ, lúc O-Lan bắt đầu thu dọn bữa ăn thì mặt cô tái nhợt đi và toát đầy mồ hôi vì đau đớn.

“Chuyện gì vậy bà?” Wang Lung gấp gấp hỏi.

“Giống như có một ngọn lửa đang bốc cháy trong bụng tôi”, O-Lan rên rỉ đáp. “Có cái gì đó sưng lên trong bụng, nó nặng như viên đá ấy”.

Wang Lung liền bảo vợ nằm xuống và không được làm gì nữa. Còn anh thì chạy vào thị trấn tìm một đại phu.

Đại phu có bộ râu dài trắng như cước và đeo cặp kính có gọng bằng kim loại, tay áo dài phủ cả lên hai bàn tay. Wang Lung mô tả bệnh tình của vợ cho ông ta nghe.

“Tôi sẽ đi liền”, đại phu nói.

Khi họ đến bên giường của O-Lan thì cô đã ngủ thiếp đi và khuôn mặt đầm mồ hôi. Đại phu liền khám và nói: “Có một chỗ sưng rất lớn trong bụng vợ anh, cứng như một viên đá ấy”.

“Ông có thể chữa khỏi không?”, Wang Lung liền hỏi.

“Bệnh này khó lắm”, ông ta trả lời. “Tôi chỉ có thể giảm đau cho cô ta bằng được thảo mà thôi”.

Wang Lung hiểu ngay rằng O-Lan sẽ chết. Anh cảm ơn đại phu và trả cho ông ta mười đồng bạc. Sau đó anh đứng một mình trong bếp, nơi mà O-Lan đã ở đó hầu như cả cuộc đời của cô. Rồi đột nhiên anh bật khóc.

11

Cái chết của O-Lan

O-Lan vốn không phải là một phụ nữ lớn tuổi. cơ thể cô khỏe mạnh, vậy mà cô phải nằm liệt giường trong nhiều tháng. Cô ăn uống rất ít, thân hình trở nên gầy gò và xạm lại như một chiếc lá mùa thu, nhưng bụng lại sưng phồng lên.

Nhà buôn cho con gái của ông ta tới nhà Wang Lung. Con bé đã mười bảy tuổi và rất tốt bụng, nó chăm sóc cho O-Lan hết sức chu đáo.

Khi O-Lan thấy con bé, cô liền nói với Wang Lung: “Có một việc em muốn được thực hiện trước khi em chết. Em muốn được nhìn thấy lễ cưới của thằng con cả của chúng ta với con bé này”.

“Đừng nói đến cái chết như thế”, Wang Lung thốt lên. Nhưng anh vẫn cho người đưa tin tới thành phố miền bắc. Anh nhắn Nung En phải trở về nhà gấp.

Và cậu con trai cả đã sớm có mặt ở nhà. Wang

Lung hài lòng khi thấy con anh giờ đây là một thanh niên tốt và anh quên đi sự lo lắng mà thằng con đã từng mang đến cho anh lúc trước.

Chàng trai đến bên giường mẹ và an ủi: “Trông mẹ khá hơn là bố đã nói với con. Chắc hẳn mẹ sẽ khỏe thôi mà”.

Nhưng O-Lan đáp: “Mẹ sẽ chứng kiến con làm đám cưới rồi mẹ sẽ chết”.

Wang Lung liền sắp xếp việc đám cưới ngay vào ngày hôm sau và mời nhiều khách đến dự, đồ ăn thì mua trong thị trấn. Bữa tiệc rất lớn và tràn đầy hạnh phúc. Ngay cả ông cụ, cha của Wang Lung, đã quá già nên lẩm cẩm, cũng la lớn: “Một đám cưới! Mà đám cưới thì có nghĩa là con cháu sẽ đầy nhà!”

Cô dâu cùng với chú rể đến chỗ O-Lan. Hai đứa ngồi bên giường mẹ và O-Lan ngắm nhìn họ ăn cơm cưới, uống rượu cưới. “Con trai và con gái của mẹ”, cô nói, “nhớ chăm sóc cha và ông nội các con nhé, và cả đứa con gái ngu ngốc tội nghiệp của mẹ nữa”.

Khi tiệc cưới đã tàn, O-Lan thiếp đi một lúc. Wang Lung ngồi bên giường vợ trong lúc vợ anh lúc ngủ lúc thức.

“Tôi tuy xấu xí, nhưng tôi đã sinh con trai cho ông”, O-Lan thều thào nói với Wang Lung. “Tôi là một nô tì, nhưng tôi lại có con trai trong nhà của tôi”.



Hai đứa ngồi bên giường mẹ và O-Lan ngắm nhìn họ ăn cơm cưới, uống rượu cưới.

Cuối cùng, O-Lan nhìn Wang Lung chăm chú như thể cô không nhận ra được anh, rồi đầu cô ngả ra sau và cô qua đời.

Wang Lung sắp xếp tất cả mọi thứ cho đám tang của O-Lan. Cả gia đình đều có mặt lúc đặt xác O-Lan vào trong quan tài.

Người cha già nua của Wang Lung nhìn thấy O-Lan bị đưa vào trong quan tài mà khóc rống lên. Sau đó ông cụ trở về giường, nằm xuống rồi qua đời luôn. Thế là nhà Wang Lung cùng lúc có tới hai cái đám tang.

Mọi người đều mặc quần áo màu trắng vì màu trắng tượng trưng cho sự chết chóc. Họ đưa hai cỗ quan tài lên ngọn đồi trong mảnh đất của Wang Lung và chôn cất cả hai ở đó. Có rất nhiều tiếng khóc và nước mắt. Mặc dù xảy ra nhiều điều không may như thế, nhưng cô con gái ngọc ngà không hiểu được gì cả, cô vẫn luôn cười toe toét.



Nhà Wang Lung giờ đây không còn tồn tại cái cảnh hai gia đình trong một nhà nữa, nhưng ngày càng đông người. Bây giờ có con trai lớn của ông và vợ của anh ta, vợ chồng người chú của Wang Lung, rồi những gia nhân và tá điền. Lại đến lúc đưa con trai thứ Nung Wen cưới vợ và sẽ tăng thêm số người trong nhà. Ông sẽ sắp xếp họ ở đâu cho đủ bây giờ?

Wang Lung vừa đi vừa suy nghĩ trong lúc vào thị trấn và tới ngôi nhà bỏ hoang mà trước đây vốn là của đại gia đình họ Hwang. Cánh cổng làm bằng gỗ và sắt có hai con sư tử đá đứng gác đằng trước giờ đây mở toang. Ở sân ngoài, một đám người nghèo dựng lên những túp lều bằng chiếu.

Wang Lung bây giờ là một chủ đất giàu có. Ông không còn là một nông dân nghèo nữa. Ông có đất, ông có vàng bạc. Ông nhìn những người trong sân mà cảm thấy họ dơ dáy và hôi hám.

Cửa vào sân trong bị đóng. Một bà già sống trong nhà người giữ cổng và Wang Lung nhận ra bà ta. Bà ta vốn là vợ của người giữ cổng năm xưa, người đã từng đưa Wang Lung đi gặp lão phu nhân.

“Dậy đi bà ơi, cho tôi xem sân trong nào”, Wang Lung lên tiếng.

“Tôi chỉ cho những người nào muốn mua hoặc thuê chúng xem thôi”, bà ta nói. Wang Lung liền nghĩ: “Mình là chủ tất cả đất nhà họ Hwang. Tại sao mình lại không nên có ngôi nhà tương xứng như thế này nhỉ?”

“Cho tôi xem sân trong nào”, Wang Lung yêu cầu. “Vì tôi sẽ lấy ngôi nhà này đấy”.



Giờ đây, vào những ngày này, khi Wang Lung quyết định việc gì, ông đều mong muốn nó được thực hiện nhanh chóng. Ông sẽ trở nên giận dữ nếu mọi thứ trễ nải. Ông thu xếp việc thuê nhà họ Hwang và chỉ mong gia đình mình chuyển đến đó ngay lập tức.

Nhưng ông ở lại căn nhà cũ của mình sau khi những người khác trong gia đình đã chuyển sang nhà họ Hwang. Chỉ có Ching, người quản gia già và cô con gái ngu ngốc ở lại với ông.

Wang Lung luôn luôn giữ cô con gái lớn bên mình và tự ông đút cơm, tắm rửa cho cô. Những người khác trong gia đình chẳng bao giờ làm việc gì cho cô ta cả. Cô con dâu cả nói: “Kẻ ngu ngốc như thế không nên cho ở chung”.

Cuối cùng, Wang Lung quyết định tới chỗ nhà họ Hwang. Ở đó, ông sống trong khu riêng với cô con gái ngu ngốc của ông. Cô ta suốt ngày chỉ ngồi dưới ánh mặt trời.

Cho đến lúc sự yên bình trong nhà bị phá vỡ. Người em họ của Wang Lung và con trai cả của ông lúc nào cũng cãi vã nhau, vợ chồng lão chú thì đòi thêm phòng, thức ăn, và thêm cả người hầu nữa. Wang Lung không biết phải làm gì đối với tất cả bọn họ.

Một hôm, ông đến hiệu bán thuốc lá vì dạo này ông thích hút thuốc bằng tẩu vào buổi tối. Trong lúc

người bán đi lấy thuốc, ông ngửi thấy một mùi thơm bay ra từ phía sau cửa hiệu. Mùi thơm khiến ông nghĩ đến lão phu nhân nhà họ Hwang.

“Ông có thuốc phiện tốt chứ?” Wang Lung hỏi.

“Ngày nay bán thuốc phiện là bất hợp pháp đó”, người bán thuốc trả lời. “Nhưng nó được bán trong căn phòng đằng sau cửa hiệu ấy. Một đồng bạc một phân”.

“Tôi sẽ mua sáu phân”, Wang Lung nói.

Tối hôm đó ông đến thăm người chủ và hút thuốc bằng tẩu với lão ta. Rồi ông nói: “Tôi tìm thấy cái này trong mấy thứ đồ của cha tôi đấy”. Ông đưa thuốc phiện cho người chủ và nói tiếp: “Tôi mua nó lúc cha tôi không ngủ được. Chú có muốn hút không?”

Mắt lão chủ sáng lên: “Ta đã từng hút nó, nhưng thuốc phiện đắt quá nên không hút thường xuyên được”.

“Sẽ có nữa mà”, Wang Lung nói. “Có lẽ vợ chú cũng thích hút một chút chứ?”.

Từ ngày đó, Wang Lung mua thuốc phiện cho vợ chồng người chủ, thế là họ chịu yên ắng trở lại. Trải qua một thời gian, bỗng nhiên người em họ thô bạo và lêu lổng của Wang Lung thông báo: “Có chiến tranh ở miền nam. Tôi sẽ đi đánh nhau đây”.

Wang Lung nói với vợ người chủ: “Con trai chú thím sẽ trở thành một sĩ quan quân đội. Cậu ấy sẽ

mang lại vinh quang cho gia đình ta". Nhưng trong thâm tâm ông lại thầm rửa: "Có rất nhiều người bị giết trong chiến tranh. Ta hy vọng hấn sẽ là một trong số đó".

Wang Lung hy vọng giờ đây gia đình ông lại có được sự yên bình. Nhưng rồi vợ người con trai cả của ông lại sinh một đứa con trai, và anh con trai đến nói với ông: "Chúng ta bây giờ đã là một đại gia đình. Chúng ta hãy mua tất cả nhà cửa của họ Hwang đi cha. Hãy biến nó thành nhà của họ Wang Lung".

Thế là Wang Lung đưa tiền cho con trai cả mua nhà vì lợi tức từ những mảnh đất đến với ông rất dễ dàng. Giờ đây Wang Lung chỉ mong sự yên bình. Nhưng đến lượt cậu con thứ hai đến nói với ông: "Tại sao cha lại sử dụng tất cả số tiền này vậy? Nếu chúng ta cho vay tiền lấy lãi hai mươi phần trăm, rồi nó sẽ tăng lên gấp năm lần như thế thì có phải là hay hơn không".

Wang Lung nhận thấy hai thằng con này luôn tranh cãi về chuyện tiền bạc. Ngược lại, đứa con trai thứ ba thì làm lụng siêng năng trên những thửa đất nên Wang Lung rất hài lòng với cậu.

Thế nhưng cậu ta lại đến dần dỗi với ông: "Có phải vì con làm việc ngoài đồng nên mới dốt nát không? Các anh con chế nhạo rằng con không biết đọc và viết. Cha gửi con đi học ở miền nam hay tìm

cho con một thầy giáo đi”.

Wang Lung liền tìm một thầy giáo cho cậu con trai thứ ba bởi vì ông không muốn có thêm sự tranh cãi nào nữa. Tất cả điều ông muốn chỉ là sự yên bình mà thôi. Ông đang ngày càng già đi. Ông chỉ mong muốn được hưởng sự giàu sang mà ông đã vất vả cả đời mới có được.

Nhưng đứa con cả suốt ngày cứ lo ngôi nhà không còn tốt nữa, còn đứa thứ hai thì luôn sợ rằng gia đình chi tiêu quá nhiều tiền. Và đứa thứ ba thì giận dữ vì nó đã không được đến trường từ lúc còn nhỏ.

Rốt cuộc cô con gái cả ngu ngốc khốn khổ lại chính là người mang lại cho ông niềm vui. Cô không đòi hỏi gì cả, suốt ngày chỉ ngồi dưới ánh nắng mặt trời, chơi với mảnh vải và luôn mỉm cười. Cả đứa cháu nội đích tôn cũng khiến ông vui vẻ. Thành bé chạy quanh các sân trong nhà Wang Lung. Máy cái sân này đối với nó chẳng lớn cũng chẳng nhỏ, vì ngoài ngôi nhà này, nó đâu biết thêm ngôi nhà nào khác.

Chiến tranh lan tới miền bắc

Một vấn đề cuối cùng đến với Wang Lung. Chiến tranh đã lan tới thị trấn với một đám lính. Bọn này chẳng tốt hơn lũ cướp là bao, và người chỉ huy chính là đứa con trai người chú của Wang Lung.

Người em họ này là một gã to lớn và thô bạo. Khi bước vào nhà Wang Lung, hắn liền hỏi: “Mẹ tôi đâu, hả?”

Wang Lung đưa hắn đi gặp mẹ của hắn. Mẹ ta đã hút thuốc phiện trong nhiều năm, giờ đây mẹ là một bà già ốm yếu, nước da vàng vọt.

“Mày đã làm gì bà ấy vậy?”, đứa con người chú hỏi.

Wang Lung đáp: “Em họ à, bà ta già rồi. Cứ để bà ta làm cái gì mà bà ta muốn”.

Sau đó, đám lính trú lại nhà Wang Lung. Chúng phá vỡ đồ dùng bằng gỗ, làm cho hồ nước và giường

ngủ bị dơ bẩn. Suốt ngày chúng uống rượu, la hét om sòm và đòi phụ nữ.

Một lần, kẻ chỉ huy đám lính - em họ của Wang Lung - trông thấy một cô gái trẻ tên là Pear Blossom, người hầu của Lotus.

“Đem con nhỏ đến giường tao”, hắn ta ra lệnh.

Pear Blossom còn nhỏ và mảnh khảnh. Wang Lung đã mua cô về làm nô tì và đối xử với cô rất tốt. Cô gái khốn khổ khóc lóc và chạy đến chỗ Wang Lung.

Lotus tức giận quát Pear Blossom: “Đến chỗ thằng chỉ huy ngay. Hắn ta là đàn ông, mà tất cả đàn ông thì đều như nhau cả. Đến giường hắn đi. Nếu không đến thì đám lính sẽ phá tan ngôi nhà này mất”.

Nhưng Wang Lung không đành lòng. “Tìm một cô gái khác thôi”, ông nói với Lotus và Cuckoo. “Pear Blossom còn quá nhỏ mà”. Một nô tì, lớn tuổi hơn và đã trưởng thành nói: “Để con tới chỗ đám lính cho”.

Thế là tên em họ của Wang Lung lôi cô nô tì lên giường hắn. Trong lúc ấy, Pear Blossom ở lại với Wang Lung vì cô bé rất sợ cơn giận dữ của Lotus.



Cuối cùng đám lính cũng lên đường để tham chiến. Trước khi chúng đi, tên chỉ huy hét vào mặt Wang Lung: “Này ông anh họ, tôi đã để lại một đứa con, một đứa cháu nội cho mẹ tôi đấy”. Rồi hắn ra đi và Wang Lung bắt đầu sửa chữa lại ngôi nhà.

Cô nô tì sinh một đứa con gái. Wang Lung đối xử rất tốt với cô, ông tìm một tấm chồng cho cô - một nông dân nghèo. Cô cưới người nông dân như O-Lan đã từng cưới Wang Lung. Và Wang Lung ngồi ở đại sảnh, nơi lão phu nhân nhà họ Hwang năm xưa đã ngồi, còn người nông dân và cô nô tì thì đứng trước mặt ông.

“Nhớ vâng lời chồng cô nhé”, ông nói. “Sinhs cho anh ta nhiều con trai vào”. Và thế là hai người cưới nhau.

Sau một thời gian, cậu con trai út của Wang Lung đến nói với ông: “Cha à, con muốn cô hầu gái tên Pear Blossom ấy”.

Wang Lung cảm thấy đổ kỵ. Ông đã giữ Pear Blossom ở chỗ này để cô chăm sóc cho đứa con gái ngu ngốc của ông. Thế là ông không trả lời cậu con và nó rất tức giận.

Pear Blossom lo ngại. Cô tới bên Wang Lung và nhìn ông. Wang Lung cảm thấy máu ông nóng lên và nhìn cô thêm khát. Pear Blossom liền ngả vào cánh tay ông.

Nhưng Wang Lung đẩy cô ra và nói: “Ta là một lão già. Một cô gái trẻ nên dành cho một người đàn ông trẻ thì tốt hơn”.

Pear Blossom liền trả lời: “Em thích người lớn tuổi. Người lớn tuổi tốt bụng, còn thanh niên thì dữ tợn lắm”.

Thế là Pear Blossom trở thành thiếp của Wang Lung, và cô là người an ủi ông trong tuổi già. Cô chăm sóc ông lẫn cô con gái ngu ngốc của ông rất chu đáo.

Lúc đầu, Lotus nổi giận vì Pear Blossom đã chiếm chỗ của mẹ ta. Nhưng Wang Lung cho mẹ quà, đồ ăn, thế là mẹ cảm thấy vui vẻ. Lotus giờ đây đã già và mập, mẹ hài lòng khi Wang Lung không còn lui tới giường của mẹ nữa.

Còn cậu con út thì tức giận vì cha cậu đã lấy mất người nô tì mà cậu thèm muốn. “Tôi sẽ đi lính”, cậu ta nói và bỏ nhà ra đi. Cậu đến nơi nào, không ai biết được.

Ngôi nhà của Wang Lung

Thu qua rồi đông tới, cuộc sống của Wang Lung cứ thế trôi qua theo năm tháng. Sự thèm muốn của ông đối với Pear Blossom cũng thay đổi khi ông già hơn. Bây giờ cô trở thành bạn tâm giao của ông chứ không còn là người tình nữa.

Đã nhiều lần ông nghĩ đến chuyện ai sẽ là người trông nom cô con gái ngu ngốc của ông.

“Khi ta chết, sẽ chẳng ai cho nó ăn đâu”, ông thường bảo với Pear Blossom như thế. Vì vậy ông mua một gói thuốc độc nhỏ màu trắng ở hiệu thuốc và nói với Pear Blossom: “Gói thuốc độc này là cánh cửa yên bình cho đứa con gái tội nghiệp của ta. Khi ta chết, hãy trộn vào cơm của nó và nó sẽ đi theo ta”.

Nhưng Pear Blossom không cầm gói thuốc độc. “Em không thể giết con gái ông được đâu”, cô nói. “Làm sao em có thể giết cô ta được? Em sẽ chăm

sóc cô ta. Em sẽ giữ cô gái ngu ngốc tội nghiệp này lại và chăm sóc cô ta được mà”.

Wang Lung liền hỏi: “Tại sao nàng làm điều này cho ta vậy?”.

Pear Blossom đáp rằng: “Ông đã đối xử tốt với em... tốt hơn bất kỳ người đàn ông nào trong cả cuộc đời của em”.

Tuổi già đến với Wang Lung ngày càng rõ rệt. Suốt ngày ông ngủ rồi lại tỉnh dậy, tỉnh dậy rồi lại ngủ thiếp đi, y hệt như cha ông ngày trước.

Ông quên cả việc mình có bao nhiêu đứa cháu. “Mười một cháu trai và tám cháu gái”, họ bảo ông. Và ông cười: “Ta có bấy nhiêu cháu nội cơ à?” Rồi ông quên mất và lại phải hỏi lại.

Ông nói với các cháu của ông bằng giọng hiền hậu: “Các cháu có đi học không?”.

“Dạ có ạ, thưa ông nội”, chúng đồng thanh trả lời.

“Các cháu học Tứ Thư à?”

Đám cháu nội của ông liền cười ngặt nghẽo: “Đã xảy ra một cuộc Cách mạng nên không còn ai học Tứ Thư từ sau Cách mạng nữa đâu nội ạ”.

“Ông đã nghe về điều này rồi”, Wang Lung nói. “Ông được con trai út của ông kể, chú của các cháu là một lãnh tụ trong cuộc Cách mạng này đấy”.

Cuối cùng Wang Lung hiểu rằng ông sẽ sớm qua đời, ông bèn nói với anh con trai cả: “Cha sẽ trở về ngôi nhà bằng đất, nơi cha đã sinh ra. Khi cha đã nhìn thấy nó, và nhìn kỹ nơi mẹ con nằm, cha sẽ chết. Nhớ chôn cha cạnh bà ấy nhé”.

“Đừng nói đến cái chết như thế cha ạ”, anh con trai cả nói. “Nhưng con sẽ làm y như lời cha dặn”.

Thế là Wang Lung trở về ngôi nhà đất nơi ông đã sinh ra. Các con trai ông đi đằng sau, còn Pear Blossom thì đỡ tay ông.

Họ đi tới ngọn đồi nhỏ nơi chôn cất cha ông và O-Lan. Ông nhìn nơi mình sẽ yên nghỉ và nói: “Cha hạnh phúc lắm”.

Rồi ông nói ông muốn nằm xuống cái giường nơi bà O-Lan vợ ông đã chết trong ngôi nhà đất.

Khi tất cả mọi người chậm rãi đi về phía ngôi nhà đất, các con trai của Wang Lung nói chuyện với nhau như thể cha họ không hiện diện ở đó.

“Chúng ta sẽ bán cánh đồng này. Chúng ta sẽ gửi gạo theo đường xe lửa mới mở tới những thành phố gần biển”.

Wang Lung dừng lại, lấy tay bốc lên một nắm đất tốt và nói: “Nếu các con bán đất, các con của ta ạ, đó sẽ là sự kết thúc”.



"Nếu các con bán đất, các con của ta ạ,
đó sẽ là sự kết thúc".

Họ liền tươi cười với ông và đáp: “Chúng con sẽ không bao giờ bán đất đâu, cha ạ”.

Rồi họ đỡ ông nằm lên chiếc giường trong căn nhà đất. Nhưng, phía trên đầu người cha già, họ nhìn nhau và mỉm cười.

Mục lục

<i>Đôi nét về tác giả</i>	5
<i>Đôi nét về đất nước Trung Quốc</i>	9
<i>Các nhân vật trong truyện</i>	12
1. Ngày cưới của Wang Lung	14
2. Được mùa	28
3. Wang Lung mua đất	34
4. Wang Lung rời khỏi mảnh đất của mình ..	38
5. Ăn xin trong thành phố	44
6. Khi người giàu lại quá giàu	53
7. Một lần nữa đến nhà họ Hwang	63
8. Cuckoo, Lotus và trà lâu	70
9. Lotus đến ở nhà Wang Lung	78
10. Gia đình của Wang Lung	86
11. Cái chết của O-Lan	95
12. Chiến tranh lan tới miền bắc	104
13. Ngôi nhà của Wang Lung	108

ĐẤT LÀNH

PEARL BUCK
Hoàng Quân dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản : **LÊ HOÀNG**
Biên tập : **YÊN VIÊN**
Vẽ bìa : **PHAN TRỌNG BÌNH**
Sửa bản in : **HOÀNG LÝ**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: 9.316289 - 9.317849 - 9.316211

E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn

In 1500 cuốn, khổ 13 x 19 cm tại XN In Gia Định. Số 9D Nơ Trang Long Q. Bình Thạnh TP. HCM, ĐT: 8412644. Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 1133/196-CXB. Do Cục Xuất bản cấp ngày 27.9.2001 và giấy trích ngang KHXB số 825/2001. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9.2001.

NXB Trẻ mời các bạn tìm đọc



Giá: 11.400đ